

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - Cholon

TELEPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. — Kiểm-sắc-bổ-hườn (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá	2\$ 00
2. — Phụ-khoa Kim-phụng-hườn (Đòn bà huyết hạc khí suy) Mỗi hộp 2 hườn giá	1 00
3. — Hòa-dâm chổ-khái (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 45
4. — Nhi khoa cẳng-cơ-tăng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5. — Thân hiệu phát-lạnh-tàng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0 16
6. — Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá	0 10
7. — Sru-độc-linh-được (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá	3 00
8. — Thân hiệu nhần-ước-thủy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá	1 00
9. — Thanh-lạng-hườn (Thuốc xít) Mỗi ve giá	0 40
10. — Phong thấp c. o được (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miễn giá	0 20
11. — Sanh-phát-bá-thôn-giũ (Thuốc nước xức cho nước tóc) Mỗi ve giá	0 30
12. — Bạch-trục-cao (Trị các chứng bệnh đau lưng) Mỗi ve giá	0 60
13. — Bạt độc được cao, (Trị bệnh Ung-thực u-nhọt, ghê chốc) Mỗi ve giá	0 30
14. — Trãn-châu-phần (Trị bệnh phong liêu-phùng nước sôi) Mỗi ve giá	0 35
15. — Tế sanh được thủy (Trị các chứng bệnh cúm mọ, chời nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0 10
16. — Bạch thọ giũ (Dầu bạc hà) Ve nhỏ giá 0\$20 — ve lớn	0 40
17. — Tiếng được cao (Trị bệnh lái) Mỗi hộp giá	0 20
18. — Châu phần sanh cơ tăng (Trị các thối ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
19. — Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thối ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
20. — Nha thông được thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá	0 20
21. — Vạn ứng như phát trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá	0 06
22. — Vi-tê-sanh trệt để hườn, (Hoặc tá cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá	0 50
23. — Dầu Essence de Menthe hiệu Nhi-thiên-Dương, Mỗi ve giá	0 25
24. — Vạn ứng phát đơn (Trị bệnh nhiệt đầu đau bụng tức ngực)	0 10
25. — Dầu đầu khêu (Nhét đầu nóng lạnh số nước) Mỗi ve giá	0 40
26. — Bông gòn thuốc (Đề bó rít ghê) Mỗi gói giá	0 20
27. — Mông-liên-trà (Trà bổ á-phấn) Giá mỗi gói là	1 50
28. — Tây-thi-lộ hương-thủy, Mỗi ve giá	0 60
29. — Lạp chỉ dao thương được thủy, Mỗi ve giá	0 50
30. — Vạn ứng nhi-thiên-dầu, Mỗi ve giá	0 28
31. — Sắt nha hương-phấn, mỗi hộp giá	0 30
32. — Vạn ứng bổ tá đầu mỗi ve giá	0 20
33. — Cẩm-hợp nhần thân bổ tiện hườn, mỗi hộp sáu hườn giá	0 80
34. — Dầu chổi	0 40
	0 20
	0 60
	0 40
	0 25
	0 15

Bổn-đường hằng năm gửi một lòng cứu thế tế nhân, cho nên chúng nãi hao tốn bạc ngàn mà in ra mấy ngàn cuốn « Dược tách phục phạp » (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kĩ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vỹ nào có gì thiếu, thì Bổn-đường lập tức gửi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN
Tirage: 4.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN CHHOA-SH

Ng. ch. Sa

NÔNG-CÔ M' - ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

18^e ANNÉE
NĂM THỨ 18
Ngày 17 Avril
1919

農 賈 茗 談

Số 408
Ngày 17 tháng 4
năm Kỷ-Mùi

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CHỖ NÀY ĐƯỢC</p> <p>Một năm..... 50 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi năm..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 200.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements se paient d'avance</p>	<p>Chủ nhân:</p> <p>F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:</p> <p>Nguyễn-chánh-Sắt</p> <p>Địa-chỉ:</p> <p>Đặng-thuần-Dương — Nguyễn-viên-Miêu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m065 de large... 19 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.</p> <p>Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BẢO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bàn-quản của thương nghị.</p>
---	--	---

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinau — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

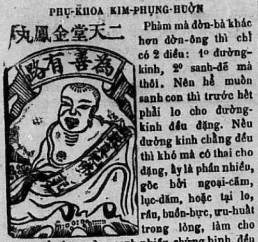
MỤC LỤC

1. Thương-nghiệp học hiệu.
2. Ta hãy lấy đây làm gương.
3. Thương vụ luật-lệ.
4. Thế giới tân văn.
5. An tòa xử vụ nước mà n-gĩa.
6. Cuộc xô số Mutualité.
7. Anh phải dạy em.
8. Hl tín.
9. Thời đàm.
10. Lời kiến.
11. Minh tạ lương y.
12. Cẩm ơn mà cũng thờ than.
13. Tự do đến đâu. (Thơ không năm).
14. Tùy Kiến.
15. Tự do giải nghĩa.
16. Ai làm được.

房藥大堂天二
NHI-THIEN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN-ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone No^o 358



PHU-KHOA KIM-PHUNG-ĐƯỜNG
Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 đó là: 2^o đường-kính, 2^o sanh-dế mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đôn-ông. Nên đường-kính cũng đều thì khỏ mà có thì cho đôn-ông, lý là phần nhiều, gốc thì ngọ-tâm, lục-dâm, hoặc tại lo, rấn, đôn-bực, sự-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kính không đều mà ra. **Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mà nhiệm của ông Tô truyển lại đời này, hằng gìn công chi ra mà làm hậu đở trị cho các chứng bệnh đôn-bà đều đúng hết.**
Còn như bình thì mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rợi sanh con dễ chầu cũng nhiều; chỉ như đôn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai hảo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, hay là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.
Chủ trị các chứng là ra sau này:
1. Đường-kính hoặc trối, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
2. Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
3. Đường-kính hoặc vàng dợt, hoặc đen bám;
4. Khí huyết đều hư, đường-kính không có;
5. Hoại đường-kính ra nhiều quế, như muốn làm bằng;
6. Đường-kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
7. Thần trí chẳng yên, xảy-xâm một máy;
8. Đau lưng, mỏi chân, vàng mắt, ốm yếu;
9. Trĩ đặng chứng yên, trong bụng đau hoai 40 độ rồi ở huyết mà đau, hoặc là nhọc không ra;
Giặc đôn-ông; Mỗi ngày phải uống 1 hướn, uống

1/2 chén nước. Cho vào bát để thì phải dùng nước sôi còn ấm mà uống với thuốc.
CỬ LÂN: Những đồ thuốc-si, thuốc-lò, cũng là để rang-ướt công này, đóc-dĩa chẳng nên dùng.
Mỗi hộp 3 hướn, giá là..... 1 \$ 00

TỔ sanh đặng thúy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên người Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tiến hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chừng lạ lùng chừng ấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải kỹ càng mà chế luyện thì mới thiểu hại thời nghi. Nay Đôn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay chữa bệnh nhữ trị các chứng là ra sau này:

- Vi các chứng ban,
- Hiện như cảm mạo,
- Nóng lạnh nhức đầu,
- Thổi chứng dịch bạch,
- Hoạt loạn mứa y,
- Sau họng sưng đau,
- Trưởng phong trướng đâm,
- Khí tích nhơn sự,
- Cảm gió lạnh ho,
- Nhiệt máu kết đâm,
- Nhiệt mủ các sưng,
- Tâm thần bất hoà,
- Trắng thổ phả nóng,
- Thủy thổ bất hoà,
- Vị chứng tiêu hoá,
- Đi giặc đại tiện,
- Đau phỏng chạch rở
- Đau ngực nhũ đầu.

ĐƠN ĐÔNG: Người làm một lần thuốc này về bệnh uống phải uống 1/2 chén nước. Còn mỗi lần uống thì 1/2 chén nước. Uống 1 chén nước thì 1/2 chén nước.

uống 6 giọt, uống với nước trà, có nửa giờ thì uống một lần, trong uống nước thì, rất rấn công hiệu.
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhĩ-khoa-công-cơ-tăng

Chữ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng các chứng bệnh của con nít là ra sau này:
Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mắt đỏ, đăm ngứa chằm con mắt lảo liến, hoặc trợn trắng, công rần, công bầm, bầm tím nhơn sự, miệng mủ trắng lưỡi, trong ruột đau thốc, hơi thở khò khò mà làm ra ho, hoặc khò khè đồm và giật tay giật chân, đường đái hậu môn, hoặc miệng mứa khô khan lại hay khò nước, lý là chứng TẬP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc này.
Cho như thế này, thuốc lạnh, bí mửa, khi ỉa rồi tay, rồi chân, da mặt xanh, vàng mắt, khi gặp khô khô, đỏ mắt, ăn uống chẳng đặng, khò có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đái đường đùn không thì, tay chân rấn ngứa, rấn lấm chằng đốm, lý là chứng HẠNG-KINH-ĐÔNG phải dùng nước gạo rang mà cũng với thuốc này vậy, sự này cũng nghiệm.

CHỮ TRỊ NHỮNG CHỨNG BỆNH KHÁC:
Cảm mạo: Con nít trong tháng thứ 3 tháng uống mỗi ngày 1 giọt phân làm 3 lần. Từ 4 tháng tới 10 tháng mỗi ngày uống 1 giọt. Từ 1 tuổi cho tới mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 giọt. Cho con ăn ngày 3-4 lần nước sữa để ăn cho thì mỗi ngày cho nó uống nửa giọt, uống với nước trà thì trẻ con các chứng bệnh sẽ mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 20

ĐƠN TRƯỞNG ANH

Thuốc này để trị các bệnh tả, hoặc đi tả, lỵ mả, hoặc trúng hoặc vàng, hoặc tả hoả, hoặc huyết, chảy ra đồm ở cổ họng, phỏng mà đốm thì hết, lý là chứng ANH ĐƠN ĐÔNG phải dùng nước trà mà uống với thuốc này.
Mỗi gói giá là..... 0 \$ 20

TRẠI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lát-Thiên

Tại trại tôi có đồng sáng các món là:
Bàn ăn mộc-dá dài, có cần 2 kiếu. — Bàn ăn mộc-dá tron có gối thành. — Bàn ăn mộc-gỗ liễn 4 kiếu. — Bàn tròn 4 trụ mộc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mộc-chy. — Bàn này có mộc liễn. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiếu. — Vang một chon tiện. — Ghế nhỏ hai, và văng ba. Tủ thờ, chén 3 kiếu; Tủ ghế. Tủ rượu (buffet); giá nón đá (Porte-parapluie et chapeau); Tủ kỹ (colonne) ghế bán-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiếu, ghế Bàn nguyệt, bàn viết 3 kiếu, văng một bằng đá trắng có chon tiện.
Làm theo kiểu kiếm thời, bằng cây trắc, cẩm lai, gỗ, toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.
Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chon đon trong nhà, thì xin gửi thư, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lát-Thiên đường ra công-sở heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặt, thì tôi sẵn lòng làm mà và vừa theo ý quí-vị.

Chữ trại mộc, của khách

LỜI RAO

Kính công tôn bằng qua khách đặng hay: Nhà ngả hiệu DURON-HUÉ-VALENTIN, ở đường AMIRAL COURET, môn hất 83, Saigon, phòng vi sách số tuấn anh, đi rỗng rất mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gần chánh Saigon, rất tiện đi cho quan khách tới lui, xin công lòng thì xin một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm hàng tôi là hiểu khách vì là thế này.

ANTOINETTE BÉAU, 06. kinh. 87, 88, Amiral Courbet.

NHI-THIEN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE
88, Rue de Canton — Cholera
Tiệm chính ở tại Quàng-đang, tại đường y Vi-Tô-Sinh chế sẵn

Seru - Độc - Linh - Dược
(THUỐC TRỊ BỆNH TIỀN-LÀ)

Độc bệnh Hoa-lưu là một mối giặc lớn trong đời và nhất thì-giết, lý mạng kỳ, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, lý là một giặc bệnh rất hiểm, rất độc, cho nên quân tử-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hàng hào-khí, trí-thủ người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, lý cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.
Cứ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đôn này, vẫn trị các bệnh Hoa-lưu cũng rất nhiều, gần khắp trong thế-lội, cho nên nơi thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thấy trị bệnh Hoa-lưu hay đùng, những vị Bá-đầu-sương mà xử cho mạnh, hoặc đặng vị Thủy-ngân mà đả g xuống, như vậy thì chẳng những là trị thần mà lại không còn sanh con ở đở đặng, ở phải tuột giông tuyệt nòi, cái sự hại lý rất to. Vì chẳng lẽ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chứ không phải là ở hoai một chỗ, nên xử như vậy mà xử ra mấy nơi mạch máu, chứ chưa thân đặng sao? Vì tất cả là rác cái nhiệt độ mà đặng hành mà cho xử ra, hoặc cho nó bị xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xếp thì đó mà thôi, chứ nói bệnh chử độc chử hay là nói chử trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.
Bây giờ xét rõ cái độc này, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y-học nghiên cứu các chứng bệnh lý mà chế thuốc này ra đây, để mà cứu người bị giặc đời, và trị thần thuốc công là hòa-bình, không ngờ không xử làm, bình-bình thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nặng thì mỗi ngày xử một lần, không đặng đặng như thế người mạch lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, theo theo mà hết, hoặc theo đường tiêu-hóa, hay là nơi thể mà ra. Điều cho người không phải bệnh Hoa-lưu mà uống nó, thì ở công làm cho huyết dịch mạnh mẽ, ăn đặng nhiều, ngủ yên giấc và sức dẻo-mạo sáng láng, thân-thần khoẻ khoắn.

- Chủ trị các chứng bệnh Hoa-lưu, lý ra sau này:
- Phong thấp đau xương,
 - Tam-la bở lỵ,
 - Đau bệnh hết nhủ,
 - Huyết khí huyết độc,
 - Liệt độc Mỹ hạ,
 - Hạch nơi chỗ độc.
 - Đau thần bất tụy,
 - Đường-mai mọt mọt,
 - Ưng vai liệt đặng thần,
 - Vô danh thường độc,
 - Các chứng độc ngoài da.

Như tại có lý này chứng bệnh này thì xin đặng có tiền tiền, lấy mua mà uống, vì thuốc này trị các bệnh rất nhiều cho tới đi tới lý nữa.
Chữ đặng: Mỗi lần đặng mua uống thuốc nước một muỗng, và mỗi trước bữa ăn một muỗng. Còn thuốc nước, uống mỗi lần ba hướn sau bữa ăn cơm đặng và mỗi phải thêm mỗi ngày một lần và phải cứ đó ba hướn, đở công chi.

Mỗi gói thuốc nước là thuốc nước, giá là..... 0 \$ 20

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Nhà in và nhà bán sách
HUYNH-KIM-DANH
12 - 14, Rue Catinaï - Saigon

Kính lời công lực châu chur qui-ông qui-bà được rõ, nghề bán sách và in của tôi xưa nay mà được bền vững, thiệt cũng nhờ qui-ông qui-bà cố lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thiệt tôi thêm cảm chẳng cùng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán tờ lụa dù các kiểu hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản cùng là ren, nón Tây và đồ đồng, thì tôi chắc rằng qui-ông qui-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cái xin qui-bà có lòng hiếu cổ mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang cùng ngày càng mở cửa thành phát; mai sau mà có được cuộc buôn to, thì tiền bạc ấy cũng luân chuyển nội xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi là phận đờn-bà thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lỗi lầm chi thì tôi cũng xin qui-ông qui-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chủ khách và mấy chủ chủ tôi xử ta đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngồi, để cho họ ấy họ lượm tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dặt nhiều thứ tờ lụa rất khéo mà lại chắc vở cũng, lại cũng có ý rẻ hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ hết lòng dùng những tờ lụa xứ ta mà giúp cho công nghệ xứ ta cho mau hưng vượng.

Mme Vro HUYNH-KIM-DANH
Chủ nhà

ĐỒNG-HỒ NHỎ HIỆU
« OMEGA »
Công làm rất kì-lưỡng
Chạy đúng hẳn hoi
Ấy là một thứ đồng-hồ
rất quý; ai ai cũng ưa
Cũng chuộng hơn hết.
Một mình hàng L. CAFFORT

NAM-KY CHÍ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chí cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lớn và giấy rách. Lục-châu như ai có giấy lớn bất kỳ là giấy chi, hoặc giấy rách như là giấy vải, giấy lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1° Giấy lớn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
 - 2° Giấy rách lớn lạo mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
 - 3° Giấy rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
- Trừ ra ni và giấy đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lớn và giấy rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d' Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE « Michel THO » 93, Rue Catinaï - Saigon

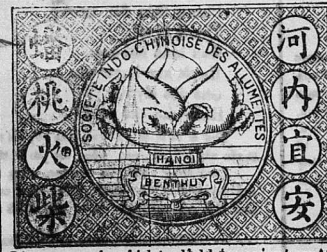
Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, đầu và xà bông thơm, phấn thoa mặt, vở, giấy lông, giấy, đường Catinaï số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ANH NƠI PIA (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng hết tóc sạch sẽ, giá rẻ. Lành in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Làng Tăng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyền đủ thứ, sửa may máy viết các hiệu. Lục-châu quân-tử muốn mua món chi, item to không có tới cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gọi chẳng nề công. Michel L.E-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Dầu Essence de Menthe của ông Lương-Y Vi-tê-sanh chế ra, khử độc hay lắm. Bất kỳ ai bị đau đầu, có đờm, có phong, hoặc cảm mạo phong sưng, nóng lạnh, sơ mũi, nhức đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên than diệu.

Tại tiệm Nhự-Thiên-Bửơng Cholon có bán
Giá: Mỗi ve 0\$25
Mười ve 2 40



CÓ MỘT MÌNH HANG DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có trừ hộp quẹt hiệu này nội cõi Đông-Dương mà thôi.

Hộp quẹt này gửi bán là khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

Thương-nghiệp học hiệu ?

Từ ngày Âu-châu giấy cuộc chiến-tranh đến nay, dân Nam-kỳ ta từ chôn thị-thiếngh đến miền thôn-giã, đầu đầu cũng lo lắng tai những mắt mà nghe xem về cuộc đường nào. Nhờ đó mà dân trí mới mở mang; kiên-thức lần lần thêm rộng rãi.

Hiện nay những người ở cho thị đường lo nong nã mà đua chen cùng ngoại quốc trong việc bán buôn; còn những người ở chôn rầy què thì cũng lo đoán thế hiệp quân mà cải lương nông-nghiệp.

Thầy cái tinh-hình như vậy thì ai ai cũng hiểu rõ rằng dân Nam-kỳ đã có chí vậy vùng, đổi trí sửa lòng mà quảng khai kinh-thế cho nước nhà và cạnh tranh lợi-quyền cùng ngoại-quốc.

Vả lại trong chur môn thiết nghiệp thì môn nào cũng là đại lợi cả, mà dân Nam-kỳ ta xưa nay sơ trường chỉ thạo có một nghề nông; nếu nay mà tinh chen ra kinh đĩnh công có thì cái bước đường này còn nhiều chỗ gay go. Tuy nay ta thấy tại Saigon và các tỉnh-thành trong lục tỉnh đầu đó đều có tiệm của Annam lập ra rồi rất cũng nhiều, nhưng mà bề buôn bán hãy còn sơ sài, nếu duy trì được đó là may, chứ có đủ chi mà gọi cạnh tranh cùng khách-trú cho được.

Ta hãy thử xem khắp hết những dân-tộc trong toàn cầu, nếu dân-tộc nào mà hưởng được lợi-quyền thì ông đều nhờ mỗi đại-thương mà ra. Ấy vậy nếu dân-tộc Nam-kỳ ta đây mà chỉ cứ khu khu lo mà gầy nên cuộc đại-thương, thì biết bao giờ mà nắm cho được cái lợi to về đường thương-nghiệp. Nói thì nói vậy cho chúng tôi nghĩ lại trong cuộc đại-thương nó có làm đều bí nhiệm, nhiều nề gian-nan, mà dân Nam-kỳ ta nghe thương cổ chưa tinh, cho nên cũng khó mà gây dựng cái nền đại-thương cho nổi được.

Chánh-phủ dờn thầy chúng ta chỉ muốn bán buôn, mà sức còn yếu ớt, nên quyết ra công điều đặc và lập học cho chúng ta.

Bởi vậy cho nên trong năm 1918 quan Toàn-quyền và quan Nguyễn-soái Nam-kỳ có hứa rằng đến đầu năm 1919 này sẽ lập một trường **Thương-nghiệp học hiệu** tại Saigon dạy chúng ta cho tinh tấn nghề thương-cổ. Dân Nam-kỳ đầu đó nghe nhị vị thượng quan có lòng lo lắng cho dân đường ấy, thấy đều mừng vui chẳng xiết, mà bốn báo chúng tôi đây cũng khắp khơi mừng thắm, kêu rừ nhau hãy vào học cho đông, lại còn liệt mặt ngó nhau mà nói rằng: « *Từ rày chúng ta chắc sẽ mở mang đường thương-cổ được, từ rày khách-thương hết mong thầu đoạt quyền-lợi của chúng ta nữa rồi.* »

Dân Annam thì vui mừng đường ấy, trông mong đường ấy. Chẳng

qua đầu năm 1919, Chánh-phủ đã nói báo rằng: « *Trường Thương-nghiệp học hiệu chưa khai được, phải chờ thêm ít ngày nữa đã.* »

Nghe được tin ấy chúng dân ai này thầy đều thất vọng, vì thầy báo cáo như vậy mà không thầy Chánh-phủ nói rõ coi cho biết tại sao mà chưa khai trường được? Hoặc bởi trường cái chưa rồi; hoặc không tiền mà cái trường; hay là tiền chưa được thầy dừng dạy?

Bởi không rõ duyên cớ làm sao cho nên dân Nam-kỳ thầy đều buồn bã, vì không biết làm sao mà đua tranh quyền-lợi với người; lại cũng không biết đi đâu mà học tập nghề buôn bán?

Tuy buồn thì buồn vậy, chứ dân chúng chưa chịu ngã lòng; nghĩ vì quan Toàn-quyền Sarraut và quan Nguyễn-soái Maspero đều quyết hết dạ hết lòng mà khai hoá cho Việt-Nam ta, thì có lý nào mà hai Ngài lại chẳng lo liệu cách nào mà điều đặc chúng dân ta cho mau tân hóa hay sao?

Đã vậy mà theo như trong chương-trình về việc giáo huấn của quan Toàn-quyền sắp đặt trước đó thì **Thương-nghiệp học hiệu** này cũng là một trường cao đẳng như trường Y-khoa (Ecole de médecine), trường Luật-khoa và Pháp-chánh (Ecole de droit et d'administration) trường Tao-Tác (Ecole des Travaux publics), trường Giáo-dục pháp, (Ecole de pédagogie) v.v.v.v.

Nay mây trường này đều lập thành rồi, còn trường Thương-nghiệp thì có lý nào Ngải lại bỏ qua mà không lập.

Bởi nghĩ vậy cho nên chúng dân ta cứ dần lòng mà trông đợi vậy thôi; té ra đợi đã ba bốn tháng rồi mà chưa nghe tin tức chi cả.

Ai ngờ lời cúi tháng Mars 1919 này đóm kí trong «Đông-Dương Công-báo» (Journal officiel de l'Indochine) thấy quan Toàn-quyển có ký tên một lời nghị nhằm ngày 6 Mars 1919 định xuất trong số toàn hạt một số tiền là 6000\$00 mà tề cấp cho khách-trú đặng để làm tôn-phí cho Pháp-Hoa học hiệu của họ tại Chợ-lớn.

Than ôi! trường Thương-nghiệp lập chưa xong, thì dân Annam buôn vậy mà thôi, chớ nay xuất tiền mà tề cấp thêm cho Hoa-kieu đặng họ học tiếng Langsa cho lễ bệ giao diệp, thì dân Annam chắc phải rúng chí ngã lòng.

Và xưa nay mà khách-trú qua ở Nam-kỳ làm ăn buôn-bán, họ nhờ Chánh-phủ Đại-pháp rộng dung, lại nhờ dân-tộc Việt-Nam vô ý, cho nên lần lần họ gây dựng cơ nghiệp rất to, chiếm hết các mỗi lợi trong Nam-kỳ rồi lại hình mũi mùa mồm mà tự phụ rằng: «Chánh-phủ nhờ họ mới được kinh đình thịnh vượng chơn này, dân Annam cũng nhờ họ nên mới có rộng phương thế mà làm ăn no cơm ấm áo.»

Than ôi! họ đã tự phụ tự kiêu dường ấy mà nay Chánh-phủ lại còn vừa giúp thêm cho họ nữa, thì họ lại càng đắc chí

mà khinh mạng Annam hơn nữa, càng để dưới Chánh-phủ hơn nữa. Tình cảnh như vậy! thì dân Annam sẽ trở ra thế nào!

Hèn chi xưa nay Annam phải kêu những khách Hoa-kieu bằng CÁC-CHỦ, thiết phải làm mà N. C. M. Đ.

Ta hãy lấy đây làm gương

Từ khi Liêng-hiệp đặc tháng khai hoán, đầu đầu ai cũng lo mưu này thế nọ mà bảo chữa quyền lợi của mình đặng làm cho trở nên phú cường hơn khi trước. Các nước Liêng-hiệp đồng hiệp một ý mà dứt mối thông thương với Đốc-quốc; làm như thế thì dân A-lơ-mán ắt bị thiệt hại về cuộc kinh tế, không thể hưng phục quyền lợi nhà mà kinh đình như khi xưa nữa đặng.

Bên Đại-pháp và các xứ thuộc-địa, người dân bà Langsa có xưởng ra từ chức một cuộc trưng-tề đại hiệu là «Patria»—Tôn chỉ hội này rất quan trọng. Các người vô hội phải mua hàng hóa vật dụng nơi tiệm Langsa mà thôi, cảm chẳng ai đặng mua đồ của nhà buôn ngoài quốc.

Làm như thế, chẳng những là nong chi và giúp lợi cho thương-gia, mà lại còn làm cho công cố của xứ mình đặng mạnh hơn nữa. Bởi vậy là đời cạnh tranh, ai có chí nhiệt thành lo lắng cho quê-hương, thì cũng nên hiệp nhau cộng biểu đồng tình mà giúp bạn đồng bang trong cuộc cạnh tranh quyền lợi.

Như xưa nay ai cũng cho người Nam-Việt rằng chưa hiểu nghĩa đoàn-thể, cứ nghi kỵ nhau, để cho mặt tình khách-trú tóm thâu các mỗi lợi cả. Ngày nay khách-trú gây dựng công thương nên đồ số, ai thấy cũng kinh, kinh là vì họ qua Nam-kỳ có hai tay không mà ngày nay họ gây

dựng cái địa-vị phú cường như thế! Vì vậy nên họ mới đắc chí mà buôn lời xất xuyết. Mấy tuần rồi, các báo quốc-âm và Langsa có bình luận tánh tình bất khiêm của họ, đây tôi tưởng chẳng cần phải nhắc lại những lời của Hoa-kieu khinh thị người Nam-Việt, họ chệch ta không biết lo lợi nhà để nay thấy họ lập dựng công thương kinh đình mà buôn lời xeo nay.

Thiết nghĩ, nhơn tâm của Hoa-Kieu như thế, ta cũng nên lấy gương của Hội «Patria» nói trên đó mà lợi dụng cho Nam-Việt ta nhờ. Và chẳng xưa nay ta cứ mua hàng hóa của tiệm khách ngoại, chẳng đỏi trưng chút tình đóng chường, mà bỏ thương-trúng ta không phương tấn bộ nữa. Bề bề chi của ta lâu nay như vậy, làm cho thời chí biết bao nhiều đặng phủ-hào muốn chen vai cạnh tranh quyền-lợi với ngoại bang mà chưa dám khởi. Thiết đầu ai có cao minh trí thức bực nào cũng vậy, bề bán mà chẳng ai thêm mua thì tư-bản bao nhiêu cũng phải tiêu phải hết.

Thoan như ta là bọn mua, còn Hoa-Kieu là bọn bán, nếu ta do theo ý-kiến của hội «Patria» đứng mua hàng chi của họ hết, để tiến tới mua hàng tại tiệm Annam ta mà thôi, thì trong vài ba năm coi cuộc đời đời sẽ ra làm sao cho biết. Chúng tôi chổa chứng sự cố khi đồng bang ta ai ai cũng đắc chí cả; vì lẽ các tiệm của Annam ta mà đắc mỗi hàng, thì lại càng phân chi mà lập thêm nhiều tiệm nữa; đường ấy thì đầu cho họ có tài vi địa kinh thịnh nữa, thì họ cũng phải nhường ta, mà rồi ta mới có thể lập hàng lên trừ hàng to mà bán lại cho các tiệm nhỏ của ta, thì còn ai mà dám khinh khi ta nữa.

Ấy là một kế thấu đời quyền lợi của ta lại đó. Nếu ta làm ngờ chẳng kể chi mạng vận của nước nhà, thì biết đời nào mà ta thoát cho khỏi cái địa-vị mỏng manh này; đường ấy, té ra dân ta sanh rường tay đây chỉ để cầm cây, chịu nhục rồi đặng hết mỗi lợi cho ngoại bang hưởng hay sao? Vậy thì chúng ta phải canh cái thế này, phải biết trọng đều công ích, thì cuộc công thương của nước nhà ta mới mở mang thịnh vượng đặng. Hề

ta đóng làm mà nông mà về đường công-ích, thì những bực phú-hào trí thức mới đất chỉ xướng ra giúp với dân đoàn mà khai phát công thương. Chớ nếu ta cứ ho ho theo thói cũ hoài, thì ngày sau đến Đại-pháp có quảng khai Nam-kỳ cho số sản thế nào thì thấy dân Nam-Việt cũng còn đứng trơ trơ nơi lời cũ một mình, Ngoại-quốc thì kẻ xe ngựa người xe hơi rần rờ rộ, còn ta thì chỉ nhờ có một cặp gong cửa trời cho đó mà thôi, chớ có hưởng được chút chi với ai mà gọi là sung sướng.

Hiện nay, nếu đồng bang quyên mớ mạng công thương cho phát đạt, thì khả đề ý vào cái tôn chỉ rất quan trọng của hội «Patria» này và lấy nghĩa đoàn thể mà giúp đỡ cho thương-gia Nam-Việt.

Thương-vụ luật-lệ
(Tiếp theo)

Quyền thì nhứt.
Quyền này phân ra làm tám thiên, mà Chánh-phủ không ban-hành thiên thứ tư nói về sự-sân riêng của người chông và người vợ và thiên thứ năm nói về thị-trường và kiến-khách.

Thiên thứ nhứt.
1. Nói về người buôn bán. — «biểu theo đều thứ nhứt luật thương vụ, thì người nào làm những việc thuộc về thương-nghiệp và có thói quen lấy việc ấy mà làm nghề riêng của mình, thì người ấy mới thật là người buôn bán.

Nếu kẻ kỹ cái câu luật đó thì thấy phải có đủ ba khoản sau đây mới gọi là người buôn bán.

- 1— Làm những việc thuộc về thương-nghiệp;
 - 2— Có thói quen mà làm việc ấy;
 - 3— Lấy việc đó mà làm nghề riêng của mình.
- 10— Những việc nào gọi là việc thuộc về thương-nghiệp?
Những việc ấy là: Mua sản-vật mà chế hóa ra rồi bán lại, hay là cho người

ta mượn, chế tạo vật-liệu hay là vận-lái vật-liệu theo đường bộ, đường thủy; lãnh công-cấp vật cho người ta; lãnh biệt sự, đi hát giao đi phát mại hàng hóa (tức kêu là bán giắc giá); các việc của hàng bực làm v. v. Nói tắt một đếu là các việc làm cho vận động tài-sản và tư-bản.

2. Bao gọi là có thói quen

Người nào làm một hai việc thuộc về thương nghiệp khi có việc tranh tụng trong việc ấy, thì tự nhiên phải đem đến tòa Thương-vụ mà cầu xử; tuy vậy, mà người ấy chưa chắc là người buôn bán. Muốn cho ra mặt người buôn bán thì phải có thói quen, phải làm những việc như vậy luôn luôn.

3. Làm sao gọi là làm nghề riêng.

Người có thói quen làm hoài những việc thuộc về thương-nghiệp mà không lấy việc đó gọi rằng nghề riêng của mình, nghĩa là nghề mình làm mà sanh nhai, thì người ấy cũng chưa gọi là người buôn bán. Người làm nghề buôn bán phải cho thiên hạ biết mình sang lộng giao dịch cùng mọi người trong các việc thuộc về thương-nghiệp. Bởi vậy cho nên, luật

gọi người buôn bán là những người mới làm một hai việc thuộc về nghiệp ấy, mà đi để khai tiệm chứa hàng hóa và có rao cho thiên hạ biết mình làm như vậy. Những người mua đưc các tiệm của người buôn bán, luật cũng gọi là người buôn

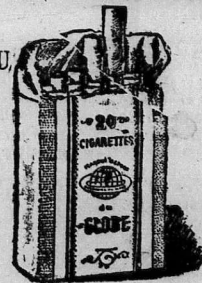
Chớ tưởng làm rằng bề có đóng bài nhứt thì gọi là người buôn bán; có nhiều hạng người chẳng làm nghề ấy, hoặc luật cấm chẳng cho làm, mà cũng phải mặc đóng bài sanh-y vậy. Ví dụ: Chủ nhơn khách ngụ, thầy thuốc, thầy trồng rừng, nhẽ rằng, quan 30-thò, chửi hát, trạng-sư, lục-sự, notaire (nô-tê), Chấp-đạt-lại, tục kêu trường-tòa, biện-sự-giá, v. v.

Mấy hạng người ấy nào có làm nghề buôn bán mà chi, mà chiếu theo lời nghị của quan Tổng-hống Đông-dương ngày 4^o Décembre 1945, thì cũng phải đóng bài sanh-y như người buôn bán vậy.

Lại cũng phải biết rằng công-ty xã-hội tuy vô hình mà luật cũng tùy các công việc của người hội-viên làm mà buộc phải tuân theo các thể lệ thương-vụ.

(Còn nữa)
Nguyễn-văn-Cư

THUỐC ĐIỀU, HIEU, CÀ-LÔP (TRÁI BÁT), Mũi nó thơm, tho diệu dàng, chẳng có thứ nào bì kịp. Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi



THẾ GIỚI TÂN VĂN

(à travers le monde)

Diễn-tin Havas và Lyon. — Từ ngày 1^o Avril tới nay các nước Liên-Hiệp công nghị về sự phân ranh giới cho Pháp-quốc và Đức-quốc. Hội định để cho Pháp-quốc hưởng quyền-lợi kinh-tế trong miền sông Sarre và định giao cho binh nước Pháp và nước Banh-Gích (Belgique) chiếm cứ mộ bên tả sông Rhin cho đến chừng A-lo-mân nạp đủ số tiền bồi thường rồi sẽ rút về.

Hội cũng xét tới lời của nước Ý xin chiếm thành Fiume và mé biển kều là Dalmatie bên Áo-Gích.

Vua nước Banh-Gích ngồi máy bay xuống Paris mà hội nghị với Đức Giám-quốc Poincaré và Thủ-tướng Clémenceau.

Hội Hòa-bình có sai Tướng-soái Smuts qua nước Hongrie và sứ thần Langsa qui danh là Alliza qua Áo-quốc mà xem binh trạng dân thù hai nước ấy. Ngày 3 Avril Đại Tướng-soái Foch lại lãnh tờ của hội đem qua thành Spa mà hội nghị với sứ thần A-lo-mân là Erzberger về sự binh Polonais độ qua chiếm hải khẩu Dantzig. Chẳng biết lời Liên-hiệp buộc thế nào mà Erzberger hội nghị một giờ rồi trở ra coi bộ biến sắc. Đại Tướng-soái Foch ngày 6 Avril đã trở về tới Paris và ra mắt Thủ-tướng Clémenceau.

Hội Hòa-bình đương lo đặt tờ hòa-giớc, có lẽ chừng đặt rồi sẽ đòi sứ thần A-lo-mân đến một thành nào cách xa Paris mà được rồi đem về đến Versailles mà ký tên.

Bên Đức-quốc nhơn công phe việc trong miền Ruhr và quận Dortmund. Kể hơn 40 ngàn người không chịu làm việc trong xưởng công-nghé.

Đức Giám-quốc Wilson cầm mào hội nghị không được, có phái ông quan năm Housse thế mặt. Thiên hạ đồn nói lời 20 Avril Ngai sẽ trở về Huế-kỳ.

Phe Bolsheviks kéo lối 40 quân binh mà giúp chiến tại mé biển Caspienne và

Hắc-hải đã bị đại bại, binh bị bắt hết phần nửa, còn khí-giới mất rất nhiều. Binh Annam (tướng chính-biên Đại-pháp và binh Pháp-quốc có chung tiến mà cắt một cái miếu tại thành Frejus đang thờ những chiến-sĩ trận vong Nam-kỳ. Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Hôm ngày 6 Avril ăn lễ lạc thành. Tướng-soái Bordeaux thay mặt cho Chánh-phủ có tờ lời khen ngợi lòng trung thành của binh Việt-Nam vì quê-hương thờ nhĩ nên lược biển băng ngàn mà bảo thủ Mân-quốc.

ĐẠI PHÁP

Trong Hạ-nghị-viện, có một bọn không nhập phe nào hết, đảng cho Thủ-tướng Clémenceau một lời ước ao xin Chánh-phủ buộc Đức-quốc và Áo-quốc phải trả lại cho Đại-Pháp tất cả đồ khí-giới và cơ-xí của hai nước ấy chìm đắm lúc giặc năm 1814-1815, năm 1870-1871 và năm 1914-1917.

ĐẠI-PHÁP DÂN-QUỐC

TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-ĐƯƠNG

Mồng 6 Novembre 1917.

Phạm nhơn tại ngoại

NGHIÊU-TRIỆU

kêu nại

Quan Thị-sự

Quan Thị-sự

kêu nại

NGHIÊU-TRIỆU

số 489 Tại SAIGON

450 phòng án Chương lý

Án Tòa trên xử hiện diện y án Tòa sơ một phần

Cải án Tòa sơ một phần

1. — Trong vụ một đảng là Nguyễn-Triệu, cha nó là Học-Ngươn đã từ trần và mẹ nó là Luận-Thị cũng đã từ trần, giấy thụ thân của nó số 826 A, nó làm nghề buôn bán, niên canh 41 tuổi, sanh

TRUNG-HOÀ

Thiên-Tân (Tiếng-tân)

Hôm 13 mars rồi đây, lính Huế-kỳ với lính tuần Nhứt-Biên đánh lộn với nhau một trận đứn tợn: Nhiều người bị thương nặng và chết cũng hợn. Qua ngày sau, hai đảng còn cố sự oán thù nên gặp mặt nhau a nhàu đánh đập.

Việc này làm cho hai nước ròi râm với nhau. Có Anh-quốc (Hồng-Mao) xen vào phân giải, làm cho hai bên hoà thuận với nhau. Việc hồ này chưa rõ tình xong hay không; còn gửi về Washington (kinh-đô nước Huê-kỳ) tra xét lại.

Quan-Sứ N-ạt đứn xin tra xét và có truyền bớ tờ khai về vụ đánh lộn đầu đuôi kể rõ. Tờ ấy làm cho nao động nhơn tâm thiên-hạ tại Thiên-tân, còn những người ngoại quốc ở đó đều cho tờ khai ấy có nhiều điều sai lỵ.

LỤC SAO BỐN CHÁNH

Tại phòng diên án Toà Phúc án

cởi Đổng-Dương

TOÀ PHỤC ÁN CỎI ĐỒNG-DƯƠNG

(Phòng xử việc hình)

đã lên án như sau này :

trường tại Hải-Ya, (xứ Trung-Huê), cư ngụ tại Khâm-Hội, (Saigon), có vợ, có bốn đứa con, tiền nhựt công mướn ăn, nay nó kêu oan về án của Toà hình Việt-Nam xử hiện diện hôm ngày 16 tháng

8 táy, năm 1947, phạt nó năm trăm quan tiền về, bởi vì tại Saigon từ thời đời ấy cho đến nay, nhằm lúc nó chưa khỏi một buổi tội, mà nó bị lính tuần kiểm-gặp nó đang hoa trữ để mà bán món nước mắm chẳng có bôn nguyên chỉ ịch và tính chất chơn thể thuộc về món sản vật làm kiêu đã giải nghĩa trong

điều thứ hai, lời nghị định ngày 24 tháng chạp táy năm 1946;

Và Tòa sơ xử như vậy là chiếu theo điều thứ 4, trong một luật ngày mồng 1 tháng táy năm, năm 1905, có một luật ngày 28 tháng bử táy, năm 1912, và nghị định cho đó.

Nay tên Nguyễn-Triệu bốn thân có ứng hầu và có quan Trưng-Mathieu tại Saigon lo giúp;

Và đảng khác là quan Thị-sự, bị phạm nhơn kêu oan;

II. — Trong vụ một đảng là quan Chương Lý tại Toà Phúc án cõi Đổng-Dương đứng kêu oan về án của toà hình Saigon đã chỉ ra trước này;

Và đảng khác là tên Nguyễn-Triệu, có hai danh kẻ tánh ra trước này, bốn thân có ứng hầu và có quan Trưng-Mathieu lo giúp;

Kêu vụ này ra giữa hội xử trước mặt nhơn dân ngày hôm nay;

Giáo nghiệm nhơn thân tên phạm nhân có bôn nguyên chỉ ịch và tính xong rồi, quan Toà làm tới công việc đời nại;

Quan Đổng-lý Lafontan de Goth làm lời phúc thẩm vụ này;

Phạm nhơn bị cáo vẫn và tố trần các phưng-bình vực mình, lại có quan Trưng-Mathieu lãnh lo bầu chữa;

Quan Thị-sự phản trường các khoản luật tội kết án;

Quan Đổng-lý hỏi phạm-nhơn có muốn nói thêm điều chi mà bình vực mình thì phạm-nhơn bằm nói phiên sau chót;

Vậy nội hội xử-ày, Toà Phúc án đã lên án như sau này :

ÁN: TOÀ PHỤC ÁN

Đã có nghe quan Đổng-lý Lafontan de Goth làm lời phúc thẩm;

Đã có nghe quan Thị-sự luận tội kết án: Đã có nghe phạm-nhơn tố trần các phưng-bình vực mình và quan Trưng-Mathieu bầu chữa cho nó;

Chiếu theo vụ kều oan của quan Thị-sự đã làm ra hôm ngày mồng chín tháng mười táy, năm 1917;

Chiếu theo án của Toà hình Saigon xử hiện diện hôm ngày 16 tháng bử táy năm 1947;

Chiếu theo vụ của phạm-nhơn kêu oan hôm ngày 23 tháng táy năm 1947;

Xử đoán trước mặt nhơn dân và có một phạm nhơn ứng hầu hiện diện về việc hình;

Sau khi thương nghị về lời luận và luật pháp;

THEO THỰC LỆ:

Toà Phúc án chấp vụ của phạm-nhơn Nguyễn-Triệu kêu oan và vụ của quan Thị-sự kêu oan, bởi vì hai vụ kêu oan ấy làm trúng phép thức lệ;

Về chánh vụ:

Luận vì tên Nguyễn-Triệu, hôm ngày hai mươi ba tháng táy năm 1917, đã kêu oan về án của Toà hình Saigon xử hôm ngày mười sáu một tháng táy mà phạt nó năm trăm quan tiền về, bởi vì nó bị lính tuần kiểm-gặp nó đang hoa trữ để mà bán món nước mắm chẳng có bôn nguyên chỉ ịch và tính chất chơn thể thuộc về món sản vật làm kiêu đã giải nghĩa trong điều thứ hai, lời nghị định ngày 24, tháng chạp táy, năm 1946.

Còn về phần quan Chương-lý thì ngã cũng đã kêu oan về án Tòa sơ ấy, bởi vì án Tòa sơ xử phạt nhẹ quá, vụ của quan Chương-lý kêu oan như vậy đã có truyền rao cho phạm-nhơn hay rồi;

Luận vì chiếu theo các khoản đời nại giữa một quan án Toà sơ tại nơi hội xử cũng chiếu theo vụ quan tra án làm truy trước khi, thì quả bằng có tên Nguyễn-Triệu đã hoa trữ và đang hoa trữ một món vật sản làm mao trá, kêu là món nước mắm, mà trong món ấy chẳng có tính chất nguyên cội thuộc về thứ nước mắm kiêu đã chỉ rành và phân giải trong luật định;

Hôm ngày mồng ba tháng giêng táy năm 1917, ông Etievan là Quận-lý sở tại Hải-Ya, đã đem tài nhũ tên Nguyễn-Triệu và có phạm-nhơn hiện diện, mà

phương pháp trước một phạm-nhơn xem thì, đoán giao cho ông Rosé là Quận-lý Hải-Ya Thiệt-Nghiệm xử tại Bát of Viện

Phung, có lệnh quan tra án làm ra hôm ngày 23 tháng bử táy năm 1917, mà

trình cổ phải lo thí nghiệm; vậy chiếu theo vụ thí nghiệm và tờ vì bằng của vị

thí nghiệm ấy đã làm ra, thì rõ món nước mắm ấy có ít quá thứ vật chất

hàm đạm khi (matiere azotee), giề dưỡng sanh rất hi thiếu; dưới hàng nước mắm ba làm trúng luật kếm thua

nửa phần; thì nước mắm ấy có hàm khí hàm casg sa tánh chất (azote ammoniac) nhiều hơn đạm khí buột phiệt (azote animé); ấy là đủ chỉ tỏ nước mắm ấy đang lúc bực giờ đã hôi, thời hay là khi trước đã hôi thối rồi; trong thứ nước mắm ấy có gia muối nhiều hơn

trong thứ nước mắm làm đúng luật;

trong thứ nước mắm ấy có thạch tinh (arsenic) ít quá, cho nên thành ra một món có cuộc lượng độc vật, bởi có gia

điêm cường thủy, (acide chlorydrique) cách làm như vậy ấy là tịch quyết kể đi

thành tội để dùng và bán các món đồ hư

thời, mà kẻ là một môn bằng hóa buôn bán đảng; vậy thì nước mắm ấy chẳng có tánh chất cần bằm theo y như đã

buộc trong lời nghị định của quan Toàn-Quyển đã ngày 21 Decembre 1916;

Luận vì trong khi đời nại giữa Tòa trên, phạm nhơn có khai rằng: Thứ nước mắm ấy là của các lái buôn Trưng-kỳ, tên chi chẳng biết, đã bán cho nó mua, chứ không phải là nước mắm của nó làm ra; — Co thời như thế chẳng có quan hệ chi đến việc buớc tội này, bởi vì ai hoa trữ bằng hóa làm mao trá trong nhà mình như thế sách thức của người phạm nhơn này đã hoa trữ có bằng rõ rõ ràng đó, thì tội một việc hoa trữ ấy mà thôi cũng đủ mà buớc tội đảng, nghĩa là hoa trữ trong các chỗ để mà bán buôn, mà nó không thể chi lập bằng đảng về sự nó chấ g biết thứ

hàng hóa ấy là đồ làm mao trá và có điều này là tờ mao trá không có thể chi mà không biết dạng, là vì nghề buôn bán của nó, thì mao hàng ngày phải ra tay mà dụng thủ điều hòa môn hàng hóa ấy; — Lại nữa cũng một lúc đối nại giữa Tòa trên ấy, phạm nhân có khai ngay và thú thiệt rằng: Nó đồ bán môn vật chất y như là đồ nước mắm hồi thứ đó vậy; — Bởi thế quan Tòa phạt nó ấy là lẽ rất công chính, chiếu theo điều thứ 4, trong một luật ngày mồng một Aout 1905, có một luật ngày 28 Juillet 1912 giải nghĩa thêm cho đủ, mặt luật ấy đã ban hành trong Thuộc địa này bởi chỉ dụ ngày mồng 9 Avril 1913, có lời nghị của quan Toàn-quyền ngày 12 Juin 1913 rao truyền chỉ dụ ấy.

Về khoản gia hình

Luận y quan trên phải lo cho nhơn dân đứng an lành mạnh giỏi, là phải trừng trị các tội làm mao trá một môn vật thược của nhơn dân khắp xứ hàng đùng và quan trên phải bảo toàn một cách riêng việc kỹ-nghệ của nhơn dân lương thiện và phục tưng chánh luật đã làm môn nước mắm, là một môn nguồn chất rất trong để về môi tài nguyên kinh tế trong địa phương và phân đồng nhơn số dân cư ở theo đảng sống mà hiền như môn ấy mà chi độ gia nưong; — Vậy có lẽ phải chấp xử đền vạ của quan Thi-sự đó kêu oan, mà gia tăng hình phạt của Tòa-sơ đã xử phạm nhơn.

Bởi các cơ sở:

Tòa Phúc An xử y án Tòa-sơ đã bị kêu oan đây về khoản luận tội và về khoản gia hình theo luật;

Sửa khoản gia hình, thì Tòa Phúc An xử phạt Nghiên-Triệu ba tháng đê lao và ba ngàn quan tiền vạ, chiếu theo điều thứ nhất, 4-7 và 9 trong một luật ngày 1er Aout 1905 và điều thứ nhất 2-3 và 4 trong lời nghị định ngày 21 Décembre 1918. Tòa-sơ có hải ra rồi trong án;

Tòa Phúc An dạy diễn nghĩa an này ra chữ Nho và chữ Quốc-ngữ mà gán tại đình Đốc-lý Saigon và tại nhà người bị án là Nghiên-Triệu và gán đê như vậy trong bảy ngày;

Tòa Phúc An phán rằng: Các tờ cáo-thị phải có khuôn giang một phía là năm chục phân, còn phía khác là sáu mươi lăm phân, (50/65) và những chữ đùng trong tờ cáo-thị phải bằng corps 24 kô là petit canon;

Tòa Phúc An phán rằng: Lại phải đăng nguyên án này vào hai tờ như báo « L'Opinion » và Le Courrier Saigonnais » và phải đăng bài diễn nghĩa an này bằng chữ quốc-ngữ vào tờ « La Tribune indigène » và tờ « Nong-Cô Min-Bam » và phải đăng mỗi ngày thứ bảy, trong bốn tuần liên tiếp;

Tòa Phúc An xử Nghiên-Triệu phải chịu ba tiền phí về vạ đăng báo và gán án này;

Tòa Phúc An lại xử Nghiên-Triệu phải chịu bạc tụng lệ tính ra tại Tòa-sơ là 104 \$ 38, và tại Tòa Trên là 4 \$ 90, trong số bạc ấy có gồm lệ giá bạc án này và các cuộc tiền phí sau;

Tòa đình giam thả theo bạc nhẹ hơn hết đã chỉ trong luật.

Phạm-nhơn là dân Trung-huê, thì có thầy Hock-Teck là thông-ngôn hữu thế về tiếng Trung-huê, đã đứng tiếng mỗi khi có điều chi ich.

An này làm ra, xử và đọc như vậy bởi Tòa Phúc An cõi Đông-Dương (Phòng thứ nhất), xử đoán về việc hình người bần quốc, trong hội xử trước mặt nhơn-dân, ngày hôm nay là bữa thứ ba, mồng 6, tháng năm 1917, đã tế trụ tại Nba-môn Công-an thành Sài-gòn, có các quan sau này ngồi xử là: Ông Lafontan de Goth, nghị sự tại Tòa Phúc An cõi Đông-Dương kiêm chức Đổng-lý-Quan;

Ông Ganiveng và Ông de Saint-Michel Dunezat, nghị sự tại Tòa Phúc-an nói trên đó, ngồi án quan;

Ông Potier, là nghị Chưởng-lý;

Ông Trương-vinh-Trường, ủy biện dân án.

Dưới bốn chánh có viết lời do nhur sau này: Vào số sách phán tại phòng thứ ba Sĩ-gôn (Giấy tờ việc tòa), ngày mười chín, tháng mười một tây, năm 1917.

Tờ thứ 37: Kboan thứ 3
Thước chịu: Một đồng hai cật.
Ký tên: DESHORS

Thư sao y án:
Quan Chánh Địch An.
Ký tên: GRIMAUD

Phụng dịch y án:
Thông ngôn hữu thế,
J. B. Bùi-minh-Đường
Kiểm Duyệt:
Quan Kiểm-độc Nitt-Ty Dịch,

Giá lúa giá bạc

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy
lúa mới từ 3\$30 tới 3 \$.40

Kho nhà nước	4f.80
Hãng Đông-Dương	4.85
Hongkong Shanghai	4.85
Chartered Bank	4.80
Banque Industrielle de Chine	4.85

Cuộc xô số của hội « Mutualité »

Kính cùng quý vị đặng rõ, số của hội « Mutualité » còn ít lắm, hãy gấp mua kẻo hết, xin hỏi mua nơi Phòng Thương-Mại Saigon, hạn đến ngày 25 avril 1919 còn bán.

Mấy nhà hàng cùng mấy hãng buôn lớn tại châu thành Saigon ngày đó cũng còn mua được.

Xin nhất lại, ai chưa mua, hãy mua kẻo hết; thường số chót nhiều khi trúng độc đắt.Hãy mua cho cần!

5.000 \$ ứng theo tiền Tây đang thì, là gần 25.000 f.

Giấy LE NIL là giấy kính-anh thương hạng

Anb phải dạy em

Em rất yêu dấu Chim ơi,

Lạy tài-đức mà sánh, thì qua chưa đặng làm anh, đăm học-thức mà so, thì qua làm anh cũng chưa đặng.

Bởi thầy em kính nưong nhiều phen, nếu qua không chịu lãnh vai anh thì hóa ra tình kiều thái; cực chẳng đã nên qua phải kiểu lồi cùng em mà tạm lãnh chức anh đó thôi, chớ qua xét phận qua thiệt qua cũng hồ.

Nhưng nay qua đã chịu lãnh vai anh-chị của em rồi thì qua phải dạy lại em, ấy là cái phận sự làm anh, đặng em thương phải vậy.

Này em, Chim,

Trước em đã từng làm Tông-lý về Nữ-giới-Chung naye em lại bình bô cho tờ T.B. Vậy thì em đã rõ biết cái nghề soạn Báo làm chớ! Theo tục người Âu-châu thì nghề viết Báo là nghề rất nên qui trọng, chớ theo tục xứ ta đây thì có khi em cũng chẳng biết; mỗi mỗi bị cứ cho rằng những lời trong nhứt-trình là lời bậy đều đặt chuyện mà nói lớn nói xàm.

Ấy vậy thì bọn soạn báo chúng ta đây lẽ phải ràng làm sao tìm những việc thiệt hành thiệt nghiệm mà luận đàm, trước là phụ ích cho đồng-báo, sau là tránh cho khỏi cái dêu thiên-hạ đã in vào trí-não mà cho bọn nhứt-trình là bọn nói lau đó mới phải cho. Có đâu em lại đê những ngày giờ rất quý báu của em đó, chạy giồng đầu này chạy xước đầu kia, nê Le lòng những lời hàm hồ của bọn hạ-lưu là bọn hay tin sự đê đoan huyền hoặc, vô tình vô lý, đặt chuyện bậy dêu, mua quàng tư bán quan tâm; rồi em cũng nghe ti so nó, buong bã chạy về hào hên, không kịp nghĩ sự, lật đặt que viết, viết ào vào tờ Báo của em mà gọi rằng Thiên-hạ-đôn.

Đã vậy mà trong kỳ Báo của em mới rồi đây số 38 ngày 8 Avril 1919, nội bài Đạp-tư của em đó, em lại nói một câu như vậy: « Tục-ngữ Langsa có nói rằng tiếng Thiên-hạ đôn chẳng nên tin (Les out-dit sont incroyables) Nhưng nghĩ vì thiên-hạ đôn có khi trúng mà cũng có khi sai bởi vậy cho nên, ai muốn tin thì tin, ai muốn không thì không; phận tôi cứ nghĩ sao nói vậy, chớ tôi cũng không công nhận rằng có.»

Tê ra em là một người đạo tình đê thủy, chớ không còn khi tượng Chử bút chút nào sao? Bê, lời em nói vậy, rồi em nghĩ lại cho chính mà coi.

Phận những người thấy đàu nói đó, nghe em dạy em nói lại đàu kia, ấy là phận của mấy chi đôn-bà tìm thương ngoài chợ cá, chớ như em là phận tu mi nam-tử, lại là phận một người cầm bút, lẽ đàu lại chẳng có chủ trương, há đê đi bắt chước đôn-bà lồi-thối, bẻ đàu nói đó hay sao; vậy chẳng là nhê cái phẩm-giá của người cầm bút làm, mà rồi chử-nghĩa (ở Báo của em đó) lấy đàu làm tôn-chi?

Đang trong kỳ Báo số 38 ấy, em nói rằng: « Tội nghiệp cho cái thân Thèo-Lô quá chừng, hôm nay gặp anh Sát anh Sát rầy, gặp anh Bình anh Bình la, gặp anh Sum anh Sum trách, gặp anh Ngọc anh Ngọc phiền. Ủ! Nói vậy Chim là Thèo-lô, mà Thèo-lô là Chim hay sao? Không nên đê em. Vả em là đường đường một vị Chử-bút sao lại mạng danh là «Thèo-lô»? Hay một tác anh em, rồi nếu chử-nghĩa đê lại là «Thèo-lô» xâu làm em.»

Rốt bài Đạp-tư của em đó, em lại hỏi anh: Phải vậy không anh N. C. M. B. ? (Em nói phải xin anh Sát đừng giận nhé!)

— Chi mà đên đòi giận hờn! Qua là anh, bậu là em; em nói phải thì qua nghe, em nói quấy thì qua dạy lại; chớ như em mà lỳ-lắc lỳ-trối, là ai thì không được thì hơi sức đàu mà giận cho một. Qua chỉ khuyên em từ đày phải ràng mà thỉnh cái nét em lại một chút; một là xin em bớt ham vui, hai là phải giữ tâm cho trầm (tâm, mà như là thói khi em đặt cây bút vào tờ nhứt-báo thì phải thực-tư cho kỹ lưỡng, phải dùng trí nghiêm nghĩa chánh mà luận đàm, hâu có bđích cho đồng-báo, chớ đưng bẻ đàu nghe đê rồi viết nhâu vào tờ Báo mà gọi rằng Thiên-hạ đôn những là: Mèo đê ra trịnh, chó

đê ra nai, cạp đê kỳ-lân, cê-tong sanh se-se như hêm rây đó mà Thiến-hạ người ta khinh-gi, mứt bết phẩm-giá của em đê em gi.

Những lời qua nói với em này giờ đày em của đàng anh-chị khuyên rằng em thoải như em chẳng lấy đày làm sai, thì rất may mắn cho qua phận làm anh-chị của em làm đó. Chi chặc, Chi chặc.

Nga-huyên, Nguyễn-chánh-Sát
tự Bá-Nghiêm.

Hì tun

Bên-báo mới hay tin rằng ông Nguyễn-hiến-Năng là Cai-lông nhứt-hạng tông An-ninh (Rachgia) lại là một vị Khâm-quan của bên-báo, nhờ làm tới nhà-nước bết đê cần lao, đđi đải với đàu hết lòng liêm chánh, nên nay đưọc Chánh-phủ thăng thưởng chức Tri-huyện hàm.

Vậy nay bên-báo cũng kính lời cung bả và đàng cho chôngai bà chừ Thanh-Thận, Cấn, mà dạy giờ nhơn dân trong quí-lòng trở nên thuận phong mỹ tục cho xứng đàng phận sự của ngài.

N. C. M. Đ.

THỜI ĐÀM

Hai người nhê-cô & Giê-rai
nói chuyện nữa.

— Uà anh! hêm nọ anh nói tôi nghe cũng phải, mà nay tôi nghe lại khác quá đi anh.

— Giống gì mà khác, thiệt anh này tọc mạch quá đê!

— Nê anh, (nói tới đê bên nói nhỏ nhỏ rằng) Tê ra người nhê đàu cuộc đi xét đất nội làng Phong-Thạnh mình đày là quan Chử-quận của mình mà!

— Uà, thì ông chử ai?

— À, mà sao lúc ông đi xét đất đê tôi thấy ông đăm cái túi gì theo lớn quá, lại có đăm đạo cạo theo nữa; chử vậy anh?

— Ôi ! anh này thiệt quá, hễ thấy cái gì lạ lạ một chút thì hỏi xàng cạ đúng thế, lạ lắm ghê không hiểu, hễ đi xét đất thì phải đem túi theo mà đựng đồ ăn chỗ nào.

— Ấy ! vậy sao hôm trước anh nó phải đem chén-xé ?

— Thiệt anh này lực tặc quá đay, mà là tôi bán-lính hễ-lô-chợ phải như người ta thì anh hỏi nhiều cái chắc phải nghe ngóng thì mới có thể chơi gì. Nè ! rằng ngợy tai cho rộng mà nghe tôi nói cho huyệt học cho mà nghe. Số là làm vậy: Thường thườ hay ai ai cũng vậy, hễ đi đâu xa, lâu ngày thì phải đem chén-xé theo mà đựng đồ ăn đồ ăn.

Nhưng mà quan huyện của mình đây lúc trước nói nghe như-trinh nào đó nói rằng cứ mình đây thì bữa không thì, ăn uống chén-tiền, lại nói gạo xư minh tự ngon mà thấy người xư lạ mới tới bị thấy thỏ bắt phục, nếu ăn nhiều thì nó hay bắt chớng trẻ tí, cho nên nay quan huyện mình đi xét đất, phải đem túi và dao cạo theo.

— Anh nói vậy kền kền nó hiểu, chớ ai mà hiểu được, nói cái gì mà thấy thỏ bắt phục, ăn uống chén-tiền, nên phải đem túi và dao cạo theo ?

— Thiệt anh này nóng nảy quá, người ta nói chưa hết, cứ hỏi chớ hỏi người ta hỏi. Bởi Ngài e thấy thỏ bắt phục, nên đi xét đất trong rừng trong buộ, nếu nấu cơm và nấu cháo ăn thì e nước nói không tốt, ắt phải chớ nước, nên Ngài phải đem bánh mì đồ hộp và nước suối theo mà ăn uống cho chắc ý, nên phải đem túi theo mà đựng bánh mì kéo để ở ngoài có hơi gió lâu ngày nó cứng ngắt nuốt sao cho vô.

— A, đem túi theo mà đựng bánh mì thì phải rồi, còn dao cạo đem theo thì vậy ?

— Ôi ! anh này thiệt quá, mùa quá, đem dao theo đúng cạo râu, cạo lông mày, chớ đi xa xuôi lâu ngày, không lẽ phải mượn thầy-hù mà đem theo hay sao ? Hoặc là dùng má sát bánh mì, chớ cái bụng cái hậu, chỉ ai mà anh cứ hỏi đơn hỏi đơn hỏi đi vậy ?

— Ôi ! ai biết đầu nà ! có nói cho huyết vậy mới hiểu, chớ này giờ tôi tưởng

— Tôi tưởng, tôi tưởng cái gì ?

— Vậy mà Ngài xét đất đó có công binh hay không anh h !

— Sao lại không công-binh ? Ờ hổng, Ngài công-binh làm chớ, hễ ai phải thì Ngài cho phải, mà hễ ai quấy thì Ngài cho quấy thế mà.

— Chà ! quan Chủ-quận mình công-binh quá h !

— Chớ sao ? vậy mà dân họ còn chưa vừa lòng, hôm nay nghe nói họ đem đem kêu nài là khủ.

— Nếu quan chủ-quận mình làm việc công-binh mà sao dân họ còn kêu nài ?

— Vậy mới là chớ ! Đệ thưng thỉnh nghe lại cho rõ, rồi tôi sẽ thuật lại cho anh nghe; thôi cho tôi kiểu, ó là hoa !

Trần-răng-Mắt

Xe hơi cho mướn

Kính cũng liệt vị đàng hay: nay tôi bán một cái xe hơi OVERLANDS chỗ ngồi để cho mướn nếu chừ qui-ực có cần dùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy tưởng tình giúp nhau làm ngời. Xe có để sẵn tại đường d'Adran số 100 Saigon, ngang trước Tòa Tấn-Báo, bất luận là giờ nào, chừ qui vị muốn dùng xin đến đó thì có sẵn.

Lời kiều

Nhơn dịp lễ Phục-sinh (Paques) các đình các phủ cũng các nhà in thấy đều nghỉ hết, cực chẳng đã nên báo-báo cũng phải kiều lời cũng chừ qui khản-quan mà xin nghỉ một kỳ, vì nhà in nghĩ ba ngày thì không thể nào xuất bản cho kịp.

Vậy xin khản-quan rộng tình miễn nghị.

N. C. M. Đ

Travinh, le 4 Mars 1919

A Monsieur NH-THIEN-DUONG
Tiên-sanh nhà đing;

Kính tò cùng ông rờ, bởi anh tôi là Lê-văn-Luật Hội-đồng. Vinh-trị-Hạ (Cố-chiến) Travinh, có mua thuốc kiện ông và có thuật lại với tôi rằng: thứ thuốc Phụ-khoa-kim-phụng-huân của tiệm ông chế ra rất nên thần hiệu. Nén tôi tạm ít hàng trước là thêm ông mạnh và sau xin ông gửi mấy món thuốc cho cần cần tôi lấy làm bản-bệnh mà tiếp mấy món thuốc ông gửi là thứ tốt và hiệu nghiệm.

Nay kính và cảm ơn
4 boites de cam tích bình 3\$60
20 paquets de H. d. c. k. t 2 80
2 hộp kim-phụng-huân 3 00
Transport 0 34
8.74

M. Huỳnh-vân-Bằng vilage
de Phú-Thạch
Canton de Vinh-trị-Hạ Cố-chiến
TRAVINH

Nhà trường của bà Le Guidéc

Ở tại đường Amiral Page số 1
Ngang hông Nhà-Thờ Nhà-Nước
SAIGON

Bà Le Guidéc kính rao cho trong Lục Cáo hay, như vị nào có con nếu muốn cho lên Saigon ăn học, thì bà rờ, sẵn lòng tiếp đãi, ăn nghỉ tại nhà trường của bà được hết.

Muôn học tại trường bà, thì bà sẽ lo dạy cho tới lớp thi bourse đặng vô các trường Nhà-nước. Học đi học các trường nhà khác hay là trường của Nhà-nước rồi về nhà trường của bà ăn nghỉ cũng được. Bà sẽ sẵn sàng kèm thũc con trẻ lo làm bài vở và học tập luận. Chẳng hề để cho chúng nó ham chơi mà mất ngày giờ.

Bà tình gửi rờ.

Tự do diên đàng

THƯ KHÔNG NIEM

của
M. PHẠM-BÌNH-TÁNH, chủ tiệm Nam-đông-hương khách-sang;
Gởi cho M. TRẦN-VÂN-CHIM, chủ-bút T. B.
à Saigon,
Saigon, le 26 Mars 1919.

Thưa ông chủ-bút Trần,
Mới đây Qui-báo số 33 có đăng bài Saigon Thời-hài mà chỉ trích các đứu lệ trong trường trường An-gam đặng dạy về cho bọn nhà buôn chớ. Tôi lại có đến nhà Khách-Sang Nam-đông-hương mà làm thí dụ. Tôi đây là chủ Khách-Sang ấy, đặng nghe bấy nhiêu lời đực thạc, hẳn cảm vô cùng, nên lật đật tạm vài hàng sơ hốt nà cũng lẽ.

Bài Thời-hài ấy ký tên là « Ngô-lam-Phong, » theo ý riêng tôi thường nghe hát bội nói « Văn ngôn văn bản-điều ngộ làm p'ong, » mà qui danh ngài là Chim, thì chẳng rờ có phải là Chim đã từng bay lên cứu vạn, đã từng rao tan sự cho nbon-giới; hay là con chim xanh lủa xanh nữ-giới; chim chiến-chiến đưng học nói học ăn. Như thế, chẳng rờ « Ngô-lam-Phong » có phải là tên hiệu đó chăng ?

Không, chắc không, vì chẳng lẽ Khoai vô mình chú, — Mèo khen mèo dài đuôi, dăm từ tựa mà viết rằng:

« Hồi năm ngoài khi M. Trần-vân-Chim e còn làm Tổng-ly từ Nữ-giới-chung, e người có luận một bài xin nhà nước e lập một cái trường công-thương(?) để e dạy buôn bán và nghiệp nghệ, cách e một ít lâu nghe Quan Nguyễn-Soái e Nam-kỳ có hứa sẽ lập trường ấy đầu e năm tây... »

Đúng theo hấy nhiều lời đây, thì chẳng lẽ ông chủ-bút Chim viết mà dám cá gan đưng những câu văn bím hỏ để ngụ ý nói Nhà-nước muốn lập trường Thương-học là nhờ có bài diên-trần của ông tự Tung-y Nữ-giới-chung đó chi!

Vậy thì cũng tay nào thuộc về loại chim ăn đêm đây chắc. Mà đã tự xưng là Ngô-lam-Phong thì tôi cũng cứ tên ấy mà hửu chuyện.

Thầy Lam-Phong ơi, mình óc mang rừu mà nghĩ ai? Thấy thờ nhớ lại phần thầy đư ! Tôi cũng chẳng muốn học cho thời miệng lằng lười mới. Nhưng ông đổng mới đổng, xin thầy cũng nên hiể, hiể là lẽ thường. Thấy trách nhà Nam-đông-Hương không biết cách tiếp khách-ràng, e Mũi vừa bu-ớc vô cửa phòng, chớ tiếp đư ai rồi tiến phòng. » Thưa thầy các đứu tiên trước là một cái thông lý của các nhà Khách-sang: Hễ ai vô ở có đồ đồ thì thời, bằng không thì phải hỏi trước. Nhưng hôm đó khuya quá, chẳng phải là tôi sai họ làm gấp như vậy, chẳng qua là chúng nó cứ tuấn theo lễ thường. Vậy mà đến chúng tôi hay đặng nó lên làm rừn miệng ông mấy thầy, tôi cũng có trách nó sao nữa sất? — Thì nó đáp lại rằng: « Vì tôi thầy sâu bày thầy mà cấp ké có một con kỳ-nữ tác chừu cấp ké, e họ ham cạnh tranh trong đám đứu tôi vủi hoa mà quên lữg tiền phòng, rồi tôi phải thường. »

Thương hại cho thầy Lam-phong, không nhớ câu chừ « trường phu hành sự, bực nhựt thanh thiên », chỉ những chuyện trắng hoa thường sự, mà phải đứu đứu hỏ đứu lại nói năm này anh em về khuya mở đứu trường đứu đứu đứu đứu.

Thầy Lam-phong, đôi, lằng,

không biết người khinh kờ trong. Than-ruội ! Hôm đó tôi cũng có ra chào Qui-thầy, mà có thấy ai như ông Thuận, giống ông Cao-giao gì đứu, chi thầy họ lao xao như chi bị trường đứu không-từ qua Đông-môn. Và lại e trần ai trong thầy thừu công đứu ? Hông chi thầy chẳng qua một con chim ăn sương đó mà thôi.

Thôi, thầy đã biết chẳng lẽ đứu trâu nhá gà nhà mình bươi, sao thầy còn đứm mướt từ báo-chư-ng là cái công khí của thiên-hạ mà xoi hàng mạch nước nhữn chuyên tư hiểm nhợn như thế.

Tôi nói đây là ý muốn thưa cho thầy rừu chẳng nên đứng báo-chư-ng mà chuy sai mục-đích như vậy nữa. Chớ chi như nhà Khách-sang Nam-đông-Hương thì tôi đã lo lằng hết sức, nơi ăn chốn ở, đứu đứu đều hoàn hảo, còn phần sự tôi tiếp rừu nhà khách văn lai ra thế nào, Lục-châu quản từ cũng chán biết, để sá chi bày nhiều lời thỏ thỏ của thầy, nào có hại chi đến việc buôn bán của tôi, mà tôi phòng đứu chớ cho một lượng khản-quan nhá giám.

Thưa ông Chủ-bút Chim, tôi vẫn biết tôi nói đây là thật ngôn, nên mới lỏ thỏ mấy lời lấy cớ, biết cho chăng ?

Chà Khách-sang Nam-đông-Hương,
Phạm-bình-Tấn đứn-thờ.

Thuộc hút
hiệu
CÀ-LÒP

(TRAI ĐAT)



Là một thứ
người ta ra
dùng hơn và
hay hơn mua
thường lăm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES

có trừ mà thôi.

Cám ơn, mà cũng thờ than

Ngộ cũng sáu tỉnh khản-quan thương giùm

Bản quán rất thán cảm thành tình của liệt vị khản-quan kể tên sau này có lòng hảo-hiệp sốt sắn, mua Báo chưa kịp mang năm mà đã vội vàng mua mandat giới trước đóng tiền năm mới (1919) này. Chớ chi mà số một ngàn bốn trăm mấy chục vị khản-quan của Tê-báo đây, thấy đều có lòng thương tưởng và lo lắng mà lưu ý giúp đỡ cho Báo-giới như các ngài vậy thì Tê-báo có lo chi là không được về vang thêm nữa. Ngặt vì cơn bon 4 trăm vị đến nay mà tiền mua Báo trong năm 1918 hãy còn chưa trả.

Các ngài ơi!

Đã biết rằng mỗi vị vốn có 5\$00, mà cộng tất 4 trăm vị có phải là 2 ngàn đồng hay không? Như thế thì chẳng những là hại cho Báo-giới mà thôi, lại còn hại lấy cho dân-tộc ta là đường nào! Vì lấy theo cảnh tượng văn-minh thời đại này nước nào cũng vậy, lễ trong nước mà Báo-giới thanh bạch thì dân-tộc mới lần họ được mau; nếu các ngài chẳng có nhiệt-tâm, chẳng biết tương thân tương ái và để cho Báo-giới lo lờ, thì dân-tộc ta biết đời nào mà mở mang cho chóng được, xin các ngài để ý nhớ giùm.

Bản đăng qui-danh của các ông các bà có lòng hảo hiệp sốt sắn đã đóng bạc trước rồi.

QUÍ DANH	CHỖ Ở	SỐ BẠC ĐÓNG RỒI	NGÀY MUA	NGÀY MÌNH
Làng Đông-Thạnh...	Cholon	5\$00	1er Janvier 1919	1er Janvier 1920
Ông Ng.-văn-Ch.	Hội-đồng Long-xuyên	5.00	1er Octobre 1918	1er Octobre 1919
id Ng.-văn-Ng	Capote B. et R. Rachgia	5.00	1er Septembre 1917	1er Septembre 1918
id Ng.-văn-Kh	Bijouter Canho	5.00	8 Février 1919	8 Février 1920
id Trần-huy-Th.	Secrétaire Tra-vinh	5.00	1er Avril 1919	1er Avril 1920
id Huỳnh-khánh-V.	Cựu cai-Tổng Cócang	5.00	29 Mars 1919	29 Mars 1920
id Hồ-văn-G.	Secrétaire à Sadec	5.00	1er Octobre 1918	1er Octobre 1919
id Bành-lông-M.	Propriétaire Longm	5.00	1er Mars 1919	1er Mars 1920
id Bui-huy-T.	Entrepreneur à Hanoi	5.00	8 Février 1919	8 Février 1920
id Ngô-tú-X.	Vinh-thành-Vân Rachgia	5.00	1er Avril 1919	1er Avril 1920
id Ng.-văn-Nh.	Géomètre civil Baclieu	5.00	1er Février 1919	1er Février 1920
id Đỗ-hữu-S.	Hương-củ Hocmon	5.00	1er Juin 1918	1er Juin 1919
id Trần-phong-Th.	Lg-Thanh (chòi ô) Baclieu	5.00	1er Janvier 1919	1er Janvier 1920
id Nguyễn-C.	Notaire Long-phù Tânchâu	5.00	1er Mars 1919	1er Mars 1920
id Thái-ngọc-S.	Phó-Tổng Cơ-áng	5.00	1er Février 1919	1er Février 1920
id Báo-văn-V.	Bổ-chánh An-binh Caolanh	5.00	1er Juillet 1918	1er Juillet 1919
id Ngô.....	Bijouter Trávinh	5.00	1er Juillet 1917	1er id 1918
id Trần-Th.	Propriétaire Tré-kha Baclieu	5.00	1er Mars 1919	1er Mars 1920
id Ng.-lân-L.	Ex Secrétaire à Baclieu	5.00	1er Février 1919	1er Février 1920
id Làng Tân-Phước	Bentre	5.00	1er Mars 1918	1er Mars 1919
id Ng.-văn-T.	Hương-chánh Bentre	5.00	1er Février 1919	1er Février 1920
id Ng.-kiên-D.	Thom, Mucay	5.00	8 Février 1919	8 Février 1920

Hòa-phong-hiệp Cholon

LAO-NGOC CAO BẠCH

Kính cũng liệt vị được rõ: Tiêm Hòa Phong hiệu ở tại Chợ lớn đường Gialong nhà số 54, nay ông chủ tiệm là Lao-Vi bài thuê số 59.470, đã giao trọn quyền buôn bán trong tiệm cho M. Lao-Ngoc bài thuê số 147104 quản lý.

Nên những giấy hiệp-đồng cùng giấy tờ toa vé chi của M. Lao-Vi thân thủ phát cấp cho mình ngày trước đó, thì hạn trong một tháng trở lại phải đem đến Cholon Hòa-Phong-hiệp mà trình cho M. Lao-Ngoc ký tên thiết nhận cho mà làm bằng-cứ.

Nếu quá kỳ một tháng mà chẳng đem đến, thì ngày sau những giấy tờ ấy đã hóa ra vô dụng, chớ bốn hiệu không nhìn biết tới. Lời cáo bạch rõ ràng, cho khỏi đầu hậu luận.

Cholon, le 29 Mars 1919
54, Rue de Gialong
Hòa-Phong-hiệp, Lao-Ngoc
cao bạch

HÒA-PHONG-HIỆP CAO BẠCH

Kính cũng liệt-vị đặng rõ: Nguyễn ngày trước ông chủ tiệm Hòa-Phong-hiệp tên là Lao-Vi bài thuê số 59.470 ở tại Chợ lớn đường Gialong nhà số 54, đã có bán ra các thứ rượu chắt thường bị nhà nước trách phạt: như nay mà các tiệm buôn ở trong lục tỉnh nếu còn trữ các hiệu rượu chắt ấy thì cứ do theo toa mua khi trước mà gửi hết trở lại cho tiệm Hòa-Phong-hiệp tại Cholon xem xét lại rõ ràng, rồi cứ y theo giá cũ mà thổi bạc lại cho.

Hàng kỳ trong một tháng trở lại, nếu để quá kỳ mà không giao lại, hoặc bị nhà nước bắt buộc đều chỉ thị chịu lấy, chớ bốn hiệu không nhìn biết tới, ấy là lời báo báo rõ ràng, cho khỏi trách bốn hiệu sao không nói trước.

Cholon, le 29 Mars 1919
54, Rue de Gialong
Hòa-Phong hiệu cao bạch

TÚY-KIỆU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Nghe thôi kinh hãi xiết đau,
Đòn bả thề ày thầy àu một người;

Ấy mới gan, ấy mới tài (1)
Nghĩ càng thêm nổi rờn gai rụng
rời?

Người đầu sáu sắc nước đời,
Mà chàng Thúc phải ra người
bỏ tay.

Thiệt tang bát được dường này,
Máu ghen ai cũng châu mày
ngheñ rưng.

Thề mà em chàng đã dâng,
Chào mời vui về nói năng dụ-
đàng!

Giận ru ra ọ thề thường,
Cười ru mới thiệt khôn lường
hiềm sâu.

Thần ta ta phải lo âu,
Miệng hùm nọc rắn (3) ở đâu
chôn này!

Vì chàng lách cánh cao bay (4)
Rào cây lâu cũng có ngày bẻ
hoa, (5)

Phận bèo bao quản nước sa,
Linh-dinh đâu nữa cũng là linh-
dinh: (6)

Chín e quê khách một mình,
Tay không chừa để tìm vành ả
m.

Nghĩ đi nghĩ lại quanh co,
Phật tiền sáng có mọi đồ kim-
ngân.

Bên mình dầu để họ than,
Lấn nghe cạnh đã một phần
trông ba.

NGHĨA XUÔI

Kiểu nghe Hoa-nó nói lại, xiết đau là kinh hãi: ôi thôi! Đòn-bả như thế ấy thiệt thấy đau có một người mà thôi. Ấy mới thiệt là gan ấy mới thiệt là tài cho, nên nghĩ đến chừng nào, thêm rờn gai chướng này. Cha chú! Người đầu mà sáu sắc nước đời như thế, còn chàng nào phải chịu ra người bỏ tay như vậy. Hôm nay người đã bắt định tan-tách dường này rồi, theo lẽ thường cái máu ghen ai lại chẳng châu mày ngheñ rưng mới phải; nhưng vậy mà em chàng đã đứng gi lại thêm sự chớ mới vui về, lại nói năng dụ đàng như thế, nghĩ theo lẽ thường thì giận mới là phải cho, ấy vậy mà trở ra cười mới thiệt là không lường cái hiểm sâu ấy được. Thôi! Bây giờ cái thân ta, ta phải lo toàn lực chớ miệng hùm nọc rắn ở đâu chôn này chớ không phải chời.

Chớ ví như ta không chấp cánh cao bay đi cho sớm, e nó rào cây lâu đây cũng có ngày bẻ hoa thì chớ. Ta nghĩ cái thân ta cho linh-dinh xử nào đi nữa cũng là linh-dinh, nhưng vậy mà ta còn lo nói quê khách một mình, tay không e chừa để tìm vành ả m cho chớ, nên mới nghĩ đi nghĩ lại quanh co một mình: Thôi. Sáng trên bản Phật đã sáng có mọi đồ kim ngân đây, vậy thì ta lấy để sáng trong mình ta được hộ thân, tình vừa xong rồi thì lòng tai nghe trông cạnh đã một phần điếm ba rồi.

ĐIỀN TÍCH

(1) Rờn gai là: Minh nghĩ óc hết; chi nghĩa là: sự làm.

(2) Đời nhà Đường có người Ngưu-triều-Ẩn nói: Nợ giá thường tình, tiểu giá bất khả trách. Nghĩa là: Việc phải lẽ giận mà giận thì là thể thường, ai cũng vậy; còn việc đáng giận, mà cười; mới khổ lường cái hiểm sâu ấy. (Ý nói con người thật hiểm hiểm.)

(3) Miệng hùm nọc rắn. Trong truyện Kim-cô-ký-quan có bài thơ như sau đây: Minh hồ khẩu trung kiếm, trường xà vi thượng chàm, lưỡng ban du vị độc, tứ

Kiểu nghe Hoa-nó nói lại, xiết đau là kinh hãi.

Ấy mới Đòn-bả như thế ấy, thì thiệt àu có một người mà thôi.

Ấy mới thiệt là gan, ấy mới thiệt là tài cho.

Nên nghĩ đến chừng nào thêm rờn gai (dồn óc) chướng này.

Cha chú! người đầu mà sáu sắc nước đời như thế!

Mà chàng Thúc phải ra người bỏ tay làm vậy.

Nay người đã bắt được thiệt tang dường này rồi,

Thì cái máu ghen, ai lại chẳng châu mày ngheñ rưng.

Nưng vậy mà cái thề em chàng đã dâng gi.

Lại nói năng dụ đàng như thế.

Theo lẽ thường thì giận mới phải cho, mà nay trở ra cười thì sự cười ấy mới khôn lường hiểm sâu.

Thôi! Bây giờ cái thân ta, ta phải lo toàn lực.

Chớ lo lắng hùm, nọc rắn ở đâu chôn này chớ không chời.

Chớ ví như ta không chấp cánh cao bay đi cho sớm,

E nó rào cây lâu đây cũng có ngày bẻ hoa mà chớ?

Thôi! Bây giờ thân ta như bèo bao quản gi là nước trời,

Chớ có linh-dinh đâu nữa cũng là linh-dinh vậy.

Nưng vậy ta chín e quê khách một mình ta,

Mà bây giờ ta tay không như vậy, chừa để mà tìm vành ả m cho chớ.

Mới nghĩ đi nghĩ lại quanh co một hồi, Thôi! Sáng trên bản Phật có mọi đồ kim-ngân đây.

Vậy ta lấy dầu bên mình ta để hộ thân ta,

Vừa tình xong thì lấn nghe trông cạnh đã một phần điếm ba rồi.

độc phụ nơn tâm. Nghĩa là : Groom bên trong miệng cop, nọc độc trong dưới răng, mà chưa độc mấy, rất độc ác là cái bụng dòn bả.

(4) Chắp cánh cao bay, có câu: Sắp kiêu cao phi, ý nói thấp cánh vào mình mà bay cao.

(5) Ở xứ Lịch-Dương có vợ Nguyễn-tuyên ghen lắm, Nguyễn-tuyên có trồng một cây đào, trở bông xinh đẹp lắm Nguyễn-tuyên ra thường bông nói: Cây bông này xử hình đẹp hơn đào hết và đôn, đào gốc cây đào là khác nữa. Nếu chữ Đê hoa này là: ý Kìa nói mình ở đây lâu có ngày Hoạn-thơ ghen giết mình, cũng như vợ Nguyễn-tuyên bẻ hoa đào vậy.

(6) Linh đình. Có câu thơ ông Văn-thiên-Trương chạy giặc làm như vậy: Hoàng-không than đầu thiết Hoàng-không, linh-dinh đương lại thần linh đình. Nghĩa là: Nơi sống Hoàng-không bán hoàng, linh-dinh đầu nữa cũng là linh-dinh.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tục điều giải nghĩa

Trái tân gái hoá (tục gọi vá chông) thì chơi; dùng nơi có vợ, chỗ nơi có chông.

Hồ trai tân gái hoá thì chơi với nhau nghĩ không hại gì, song cũng có độn bả hoá ý muốn thờ chông nuôi con cho trọn niềm phu phụ, giữ tiết giữ nghĩa cùng chông, thì mình trai biết đều chẳng nên ép uống người ta không nên, bề có thấy đờn bả hoá nào có lòng tốt như vậy cũng nên kính và chẳng nên ý quyền thế hoặc kiêu cách há hiếp buộc người ta phải lấy mình thì tội lắm, lại làm như vậy thường phong bại tục không nên.

Còn phận gái thì nơi trai nào đã có vợ rồi thì chẳng nên lấy mà làm cho rồi đau cang thường người ta phải bỏ vợ con không nên. Còn phận mình là trai không thiếu chi nơi gái hóa, chớ gái đã có chồng rồi chẳng nên chèo gheo người ta làm cho người ta bỏ chồng bỏ con không nên. Nói tóm hồ con người lớn lên rồi đã có đôi bạn rồi; thì lo làm lo ăn cho kịp thì kịp bạn chẳng nên vợ một vợ

hai saoh ra đều bất tiện. Còn phận gái đã có chồng thì phải lo nương khấn đờ trấp là gia nôi trợ cho chồng, lo giữ gìn cơ nghiệp cho chồng; giữ an nghèo chịu thì chung như nhưt chẳng nên thấy kẻ sang hơn công mình mà dờ lòng dờ dặt không nên. Có câu tục điều rằng: Chông ta đờ rách ta thương chông người đờ gấm óng hương một người.

Khi vui chàng lựa là cười, Khi buồn sao thối kèn đời cũng buồn.

Con người ở đời sự vui buồn ai ai cũng có. Từ vua cho chí dân ai cũng không khỏi buồn, người buồn việc này kế buồn việc nọ. Kế với việc này, người vui việc khác, vui buồn là sự thường, đã biết song khi vui chẳng lựa là cười mới vui, vui từ trong lòng vui ra, ngất con người đến lúc buồn đau cho có kèn đời sao thối đi nữa cũng không vui được. Có câu: Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ. Người đương có việc buồn gặp cảnh vui cho mấy đi nữa, cũng phải buồn, nên gặp cảnh vui thì vui cho người vui, chớ không có vui cho người buồn được; người đương buồn gặp cảnh

AI LÀM ĐƯỢC

(TIÊU THUYẾT)

(Tiếp theo)

Vậy thì vào đây tôi chỉ việc cho mà làm. Ông gia tôi có nói chuyện lương hướng cho thấy nghe rồi chớ? — Dạ có. Chi-Đại theo quan Phủ bước vào nhà hầu thấy có một thầy trên 30 tuổi đương ngồi viết. Quan Phủ dạy Chi-Đại nhất ghé lại ngồi và biểu thầy ý chỉ công việc cho Chi-Đại làm.

Chi-Đại nhờ Khiếu-Nhàn tiếng đàn nên mới an thân, ngày chuyên lo công việc bốn phần, tới về nhà Khiếu-Nhàn nghỉ ngơi. Bởi Chi-Đại có tánh thông minh bất thiệp, lại thêm biết nói tiếng Langsa; bề khi nào có quan Langsa đến thì Chi-Đại đứng tuồng ngôn, là có giấy tờ chi

chữ Langsa thì cũng Chi-Đại các nghĩa, cho nên quan Phủ càng ngày càng yêu, mỗi việc đều phó cho Chi-Đại coi sóc hết thấy. Chi-Đại làm được một năm, quan Phủ xin cho lương lên mỗi tháng là 15 đồng.

Ngày kia Khiếu-Nhàn tính ra Huế mà thăm anh em bạn chơi ít tháng. Quan Phủ ở Chi-Đại ở bên một mình buồn, bên biểu ở bên quan Phủ cho liện, đừng dạy giùm đũa con trai nhỏ học luôn thể.

Nhờ đau bụng mới rõ tình nhau

Chi-Đại ở bên Phủ dần được một tháng, hờn nọ nhâm tiếu Trung-Thu, quan Phủ biểu sắm rượu thịt tỉnh dạc vợ con xuống ghe-bầu đi với Chi-Đại và vài tên lính võ trai đầy phía vòm Bạch-Mương-đào mua tôm uống rượu thường nguyệt chơi, để con gái lớn ở lại coi nhà. Tráng mọc chừang, một sao, làng tiếng tè tự để huê, chông ghe ra

đi, ai nấy đều vui lòng lắm; chẳng đề đi được vài ba khúc sông, Chi-Đại phát đau bụng ngồi không được. Quan Phủ hỏi bắt một tên dân bơi xuống đưa Chi-Đại trở về.

Chi-Đại về đến nhà, lên văng nằm, mồ hôi đầm đề, mặt mày xám xịt, ruột quặn đau từ hồi, một nói không ra tiếng. Gia-đình đưa xum xích đùng chung quanh vắng, đưa chạy ra đưa bước vào, đưa rót nước trà, đưa kiểm đầu gió, cả nhà đều linh quynh. Cách chảng bao lâu có một người con gái trong cửa bước ra, tay cầm một cái chén chung đưa cho một tên gia-đình già trẻ chừng 80 tuổi

người con gái trong cửa bước ra, tay cầm một cái chén chung đưa cho một tên gia-đình già trẻ chừng 80 tuổi uống. Chi-Đại uống cách chừng một khắc đồng-hồ, bụng bớt đau, mặt hết xám xịt gượng ngồi dậy mà uống nước, dờn thấy có nọ nhắc ghế ngồi dựa cửa phòng, định chắt là con gái quan Phủ. Có ý liên hỏi rằng :

vui lại càng buồn thêm nữa.

Cha đời cái áo rách này, mắt chúng mắt bạn với mày đờ ôi !!

Người ở đời ít ai lòng son da sắt, lại thêm hay xu phụ kẻ giàu, khinh khi kẻ khó, bởi vậy khi giàu thì xum nhau phụ tá, khi khó đem xiêm chề bai, ý vậy áo quần lành là từ từ thì hiem người bạn tát chời bởi, rồi có nghèo hèn áo rách tá tơi thì lại xa nhau rồi khinh b, cho nên con người ở đời phải làm sao cho lành là từ từ, chớ một mặt nghèo hèn rách rưới rồi thì những chúng bạn mình đều xa lánh mất hết. Nhơn-thuê như thế thấy có rõ ràng.

TRƯƠNG-NÁC-NHÊ

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhất hảo hạng

— Thấy uống kỳ-nam có bớt đau bụng chảng? —

— Thừa bót, song chẳng biết kỳ-nam đâu mà ai cho tôi uống đó? —

— Tôi nghe mấy người trong nhà nói thấy đau bụng trở về, nên tôi lại đặt mua kỳ-nam biểu đem cho thấy uống đó chớ ai.

— Nếu vậy như có... ủa nhỏ có kỳ-nam đó chớ không thì đi tôi phải mang khồn.

— Kỳ-nam đó hay lắm, cửa ông ngoại tôi đi Huế mua về hồi tôi còn nhỏ đến bây giờ. Thôi, thấy năm nghĩ đi chớ nên ngồi lâu mà thêm bệnh.

Có ý liền bước vào phòng biểu sắp gia-đình coi cửa và dặn ông Sen phải tên là ông Sen, biểu đem cho Chi-Đại. Sắp gia-đình nghe lời tên lạc kiểm chớ nghĩ hết.

Nói mới 17, tẩn tên òn hóa, ăn nói cần thận, trong nhà ngoài chợ thấy thấy

Thị-ngọc hiệu

TIỆM TRỒNG RỪNG RẤT KHÉO.

Kính lời cũng chừ qui-ông qui-bà được Nguyễn khi trước tôi thường ở trồng rừng tại ấp M. Villarelle ở đường Marins (Chợ lớn) hơn mười năm, Lục-châu chừ qui-ông (tên tôi) cũng đều khen ngợi nghề trồng rừng chừ tôi đi chừ lại khéo mà thêm mau.

Hiện nay tôi đã tách riêng ra mà lập một tiệm tại đường Avenue Jaccaréo, môn bài số 54, nơi nhà Am-công (đổ cáo) cửa ông Huỳnh-tri-Phú (Chợ lớn).

Vậy tôi kính xin lục châu chừ quân-tử vui lòng chừu cò, đôn giúp tôi làm vài đống bang thì tôi hay làm thêm cam chừang rừng. Tiệm tôi có trồng đủ các rừng và nhiều cách li hơn các tiệm, khéo chừu vô cùng;

ai đau rừng nhưt rừng tôi cũng có thuốc, ai rừng hó tôi cura và sra lại cũng hết hó. Còn ai ở xa xuôi thì gởi thơ cho tôi, hoặc ở gần mà không muốn đến tiệm, thì tôi cũng sòng lông đến tại nhà qui-khách mà làm cho, mà cũng không tính giá tiền mắc hơn đến tiệm.

Còn như qui-khách mua trồng may, nội trong 1 ngày cho rồi, thì tôi phải đến tại tiệm, tôi sẽ đi sra làm cho vừa lòng qui-khách.

Còn việc trồng rừng thì tôi báo-chàng trong năm, nếu có sra ra thì tôi làm lại không tính tiền.

Tôi tôi đây việc trồng rừng chừu chừa hẳn chừu mà tiền công lại tính rõ hơn các nơi khác.

Nếu ai đôn mỗi đôn cho tôi mà mua trồng rừng thì tôi tính tiền công phần nữa, bằng chừang trồng thì tôi cũng tính tiền huê-hồng cho bách phần chi thập (10 %).

Thị Ngoc-hieu của khải.

Rượu Có-nhac VIELLE EAU DE VIE DE JEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bôn chực bán nay.

đều như thường. Khi có trờ bão phồng, chông đờ trên ghé tằm một miếng trầu ngồi ăn mà ngó bóng đèn. Cách chừng một giờ, trong nhà ngủ hết thấy yêm chừu, người vườn bóng trắng vạc vạc.

Bóng nghe ngoài trước có tiếng lẩn lảng. Bạch-Tuyệt cầm đèn bước ra, thấy Chi-Đại đương ngồi vắn thuốc, còn ông Sen thì nằm trên văng mé bên kia ngủ ngày phờ phờ.

Chi-Đại hỏi: — Thừa, khuya rồi sao có chừa nghĩ?

Bạch-Tuyệt chừm chừm cười mà đáp rằng: « Tôi có một việc muốn nói cùng thầy, chẳng biết thầy có khừng nghe cùng chừang? »

— Thừa có muốn nói việc chi thì nói, có hề chi mà ngại.

Bạch-Tuyệt bưng đèn lại kêu ông Sen thừc giấy mà nói rằng: « Tôi có một chuyện muốn nói với thầy kỹ; vậy xin ông giấy ngồi làm chừng giùm cho khó lời thì phi nghị luận. » Ông Sen giấy ngó

hút thuốc; Bạch-Tuyệt bưng đèn đề trên ghé nhỏ n, ới núp bóng cọt mà nói với Chi-Đại rằng: « Thấy làm việc này một năm nay tôi thấy thầy là một người biết đôn.

Tuy ông ngoài tôi không nói chừu tôi dờn coi có ý ngó thấy thầy làm và toan lo việc lớn cho thầy. Song ông ngoài tôi yếu thì yếu, mà tôi chắc chừa nội việc nhà của cha tôi cho thấy rõ. Vậy thừa lúc vắng về này tôi xin tờ thạt hết cho thầy biết rồi xin thầy liện biện cừu giùm thân tôi kẻo tội nghiệp tôi làm.

Khi cha tôi cưới mà tôi về ở đàng một năm kể đề tới ra. Lúc tôi được bốn tuổi, cha tôi sanh lịnh hát. Mà tôi yếu đuối, tuy giỏi việc trong nhà chừu còn việc làm thuốc nhà-phần thì không thạo.

Lăng lổng thầy vậy mới kiem cho cha tôi một người góa chông, làm liuen-thiếp đàng có làm thuốc cho cha tôi hút.

(sau sẽ tiếp theo)

HỒ-BIÊN-CHÁNH.

DENTIFRIGES
 THUỐC ĐÁNH RĂNG
 THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA
BENÉDICTINS DE SOULAC

Đấu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bảo-chê, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng đang thối nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng; sâu răng, khỏi bị siết ăn, đường nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bất-ngạt. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sáng miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông đựng trong ống thiếc nên dùng làm. Cả và Đại-Pháp, cả và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chỉ yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngăn cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, kể từ ngày 24 Décembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodont » đã bị nhập kho rồi.

Muốn cho người mua khỏi lầm, vì sợ ngoại-bang tráo đồ giả vào đồ của Langsa, chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Landes Privilegierte Milly Karsenseifend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ELIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

QUYNH-MY
NGUYỄN-NGỌC-CU
 28 28, đường André-Cochin
 (CHỢ HIẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gà, heo, nước-sấm, thịt, cá, trứng, trái-táo, thuốc bán cũng các vật khác.

Thuốc nước Phô-phô ngoài thượng-hạng.

Thịt này bán rủng rẫy ngoài ở đình Đua-thuật; không bán nước-sấm lộn tại đây. Mua vật chi, hoặc sớt, hoặc phở gói giấy, thì có kẻ đem đến nhà chúng tôi. Nay tôi lại có đơn chế ăn chế nghĩ sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay ăn muốn dùng cơm thối, cũng, lại có chế nghĩ người thương thì chỉ cần dùng chế chế chế giặc tại đây.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng trước như trong cõi Đông-Dương, mà luôn thay nhiều lớp lạ thường, hãy lại thêm vui vẻ, hình Pathé lại gọi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công công, thầy thầy đều rõ chàng công người máy không rung hình chói tốt tươi xem tới mông mà không mỏi mắt. Xin quý khách thưa khi hồng má đến xem chơi tiếp, khiến rất vui lòng, nhiều tiền này đẹp đẽ đả qui ông. Sự máu nhiệm xưa nay chưa từng thầy. Gán tới đây sẽ hát tuồng La Reine S'ennuie hay làm.

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LÀU
 Số 84-92, đường Espagne
 SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

TIỆM-AN-PHONG
 Bán hàng Tàu và hàng Bắc
 TẠI CHỢ GAO-LANH

Kính tại trình cùng lục-châu quý khách đáng rõ, Tiệm tôi có bán rủng rẫy hàng Tàu những là sản xuất lành nhiều cũng là hàng ta kêu là hàng vườn, nhưng lại điều đáng thật tốt không hề trễ, tại chợ, vì nằm tại Cao-lành tốt (giả rẻ) nên đồ nhuộm đơn của tôi tốt cao chằm không tiết, đã nhuộm nhiều chằm rất kỹ càng giá rẻ hơn xứ khác, vì các xứ khác phải mua chằm tại xứ tôi giá mắc, nên không thể bị kiếp hàng đơn của tôi, công đồ hàng Bắc tôi cũng đồ thứ, tôi làm tại Hà-nội, như qui khách muốn mua vật chi dùng, xin gọi thợ đến, tôi sẽ gọi lại liền, như vì nào muốn mua nhiều mà bán tôi tinh vật thật nhẹ, như muốn hỏi giá trước tôi cũng trả lời liền, hàng tôi gọi contre-remboursement.

Cao-lành, Nguyễn-quân-Trước.
 Chỗ bích

TRẠI THỢ MỘC HIỆU LỢC-CHÔNG
Từ Nguyễn-long-Thao
 Ở tại chợ Lớn-thiếu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đồ hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Tân-dương-mot, có đồ gỗ sáng đồ bằng ăn dài mặt gỗ liền từ 1m40 cho đến 2m30, hồ ngăn 0m80 cho đến 1m15; bằng ăn chế kiểu từ linh (long lân, qui, phụng), bằng lâu cửa sổ 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bằng ăn mặt đá, bằng tròn mặt, cửa xây, chùng chùng tam lâu từ 1m65, có thể 5 trụ 4 góc chùng gậy là dây, bằng tròn (table d'apéroif), bằng khác (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, từ áo tron, từ áo kín thì cho đến biến lều thanh thờ kiến về sơn thủy chữ có chữ vàng, ghế ngồi mặt tron, mặt trái đào, mặt đào, và có đồ thứ đồ tiếp, những là chùng đèn, đài, hộp khay, kỷ vàng một, vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thảy đều làm bằng cây đàn mộc, ch theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một tiệm-giặt có bán đồ mũ rơm và đồ đàn mộc ăn đồ thứ tron đều có đủ. Kính xin chú-ôn quý-khách thừa lập nhàn du xin ghé lại tiệm tôi mua mua đồ làm sang hoặc là đặt món chi chùng đơn trong nhà tôi sáng lòng mua mau làm cho vừa ý quý ông! NG-LONG-THAO, chủ trại kim mộc.

Tiệm Hiệp-Thành
 TẠI MYTHO

Kính cùng chư-quân-tử trong tỉnh Mỹ-tho và các tỉnh lân cận được hay, nay tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là « Hiệp-Thành » tại chợ Mytho, để làm Đại-lý cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán các thứ nước mắm Phan-thiết thiệt ngon, và tiệm tôi cũng Đại-lý cho hai tiệm mộc Lai-thiếu của ông Nguyễn-long-Thao và ông Nguyễn-hiệp-Hòa mà bán đồ thứ sơn, đồ gỗ, đồ dùng, bằng cây đàn mộc như: gõ, trúc và đàn-lai, đàn đàn. Nước mắm đã ngon, mà giá bán cũng khéo. Lục-châu đều nghe tiếng đã lâu. Cứ xin ông lấy lòng có cấp, đến giúp bạn đồng bang, thì tôi thêm cảm ơn cũng.

Mytho Hiệp-Thành
 Chủ-nhơn: Tỵ-Nh-Quyen, Cận khải.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tình những tuồng mới đã hay mà lại vui, thú nay Nam-ky chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay làm.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khien.

HÃNG
Coopérative Cochinchinoise
 N° 125 Boulevard Charnier
SAIGON

Hội hùn không định chắc học vốn bán
 đvật thực.

Hiện nay đã được 740 người hùn.
 Bán đủ hộp, rượu chác
 rượu mạnh v. v.

Gởi đi Lục-tính

Ai viết thư xin chương-trình đến chi
 vụ việc xin hùn vào hảng này thì sẽ gởi
 cho lập tức.

Thơ vạy mới phải

Mới nghe qua cái 98-mục cuốn thơ,
 ai cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà
 đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh
 em công nên mua một cuốn mà xem,
 thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ
 vạy mới phải!

Gia mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán,
 tại quán Nồng-cô-Min-đam Saigon và
 quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng
 có bán.

NAM HÔNG PHÁT
KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 100
 ngang gần ở thị Saigon-Sang
 tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đồ
 ăn uống và đồ alcohol.

Có cho mượn phòng nghỉ khách có ở
 một, giá rẻ.

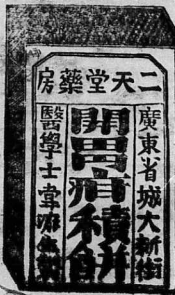
Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua
 đồ của vật chi thì tới mua ngay, miễn
 phí đường gởi lên, và ở máy đây.

Tiệm khắc con dấu



Kính tổ cùng Quoi-khách đặng rõ:
 Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và
 bằng đá cẩm-thạch để mộ, văn vân...
 Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quoi-
 khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gởi
 thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu
 mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho
 vừa ý.

TRẦN-DUY-BINH
 Graveur
 89, Rue Catinat, 89. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHÌ-
 THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Canton số
 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-sự có
 cơn mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gởi
 đến đó mua về cho nó ăn thì thấy kỳ
 nghiệm lắm.

GIA: Mỗi gói 10 bánh...
 Mỗi hộp 100 bánh.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng
 xe máy và sửa xe. Lính thấp muốn đến
 khi đá (carbure) theo cuộc quan, hôn,
 tan, tể, kỳ-yên, tân-gia, hẹ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng
 hạng; bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy
 hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ
 tùng xe máy, xin gởi thư cho tôi, tôi
 sẵn lòng kỹ lưỡng gởi contrre rembour-
 sement (nghĩa là đóng học tại nhà theo
 mã lệnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua
 thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in
 sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
 chủ nhân.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường
 d'Adran, môn bài số 110 (ngăn trước Toà
 Tân-đào, hiệu là Tân-phát-Long, đồ sửa:
 Đèn Tio-Landi và đèn Manchoux, xe máy,
 tể sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa
 ống-lỗ, văn vân. Lại cũng có bán: Man-
 choux, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại
 tiệm làm được các việc theo ý qui-ông
 giao cho chúng tôi.

Một khi qui-quan có đám tiệc chi mà
 muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì
 chúng tôi cũng làm làm được. miêng là
 cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

Nguyễn-văn-Chước
 110, Rue d'Adran
 Saigon.

VƯỢT LÊN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HẰNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

MAISON FONDÉE EN 1828



Le champagne des caves de Reims
 WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua ngay thùng
 và ve, ve lớn, ve phân nửa và
 ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

vang sữa béo lên



Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành-Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng làm.

Lời rao

Kính cáo cũng như qui-ông và qui' thầ
 đặng hay.

TÔI LÀ Nguyễn-văn-Mỹ chủ tiệm bán sữa
 tại đường d'Adran môn bài số 110. Kể
 từ ngày 1^o d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm
 qua đường d'Ormay môn bài số 49.—
 Xin qui-ông và qui' thầy nhậm lúc nhân
 du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi
 sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-văn-Mỹ
 49, rue d'Ormay, 49 — SAIGON



Trà này trị
 bệnh cảm hay
 làm, tiệm Nhì-
 Thiên-Đương
 có bán.

ĐÀU XỔ

Cửa nhà thuốc

NHÌ-THIÊN-ĐƯƠNG

38, Rue de Canton - Cholon

Thờ đầu xô này của hèn-đương hết
 lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thườn
 trong sạch sẽ, những người uống này
 trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc
 nóng cảm như đầu, hơi miệng, ăn
 khô; người uống đặng đại tiện hết bóa.

Liệt dùng thờ đầu này mà xô thì thấy
 hiệu nghiệm lắm.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với
 nước cà-phê mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít { 2, 3 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.
 5, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Gia mỗi ve..... 0\$20

Thuốc bột để chà răng

Cửa nhà thuốc

NHÌ-THIÊN-ĐƯƠNG

38, Rue de Canton - Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất
 qui rất cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết
 lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều
 người chưa bao làm thói mà răng đã rụng
 hết, cho nên phải có thờ phải để chà
 răng là đồ rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên bên đường chúng
 tôi nộ học nhân, gia tâm nghiên cứu mà chế
 luyện ra một thờ phân bột, để làm cho
 thơm miệng mà giết được sâu. Liệt dùng
 nó mà súc miệng chà răng cho thường
 mỗi ngày, thì răng đã sạch mà lại bền
 chắc lâu dài, khỏi lo đau nhức chi chi.

Mỗi hộp giá 2... 0\$30